

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA SỞ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ TỈNH LAI CHÂU

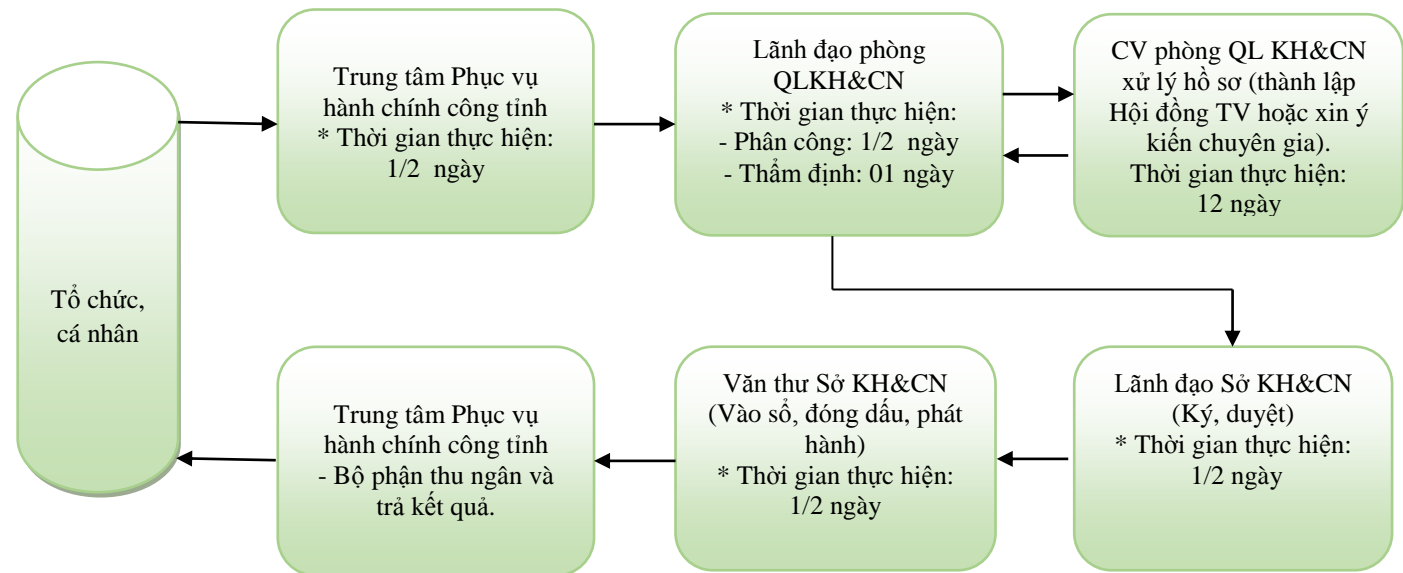
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Quy trình giải quyết nội bộ TTHC
I	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	
1	<p>Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ</p> <p>- Thời gian thực hiện:</p> <p>+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định hồ sơ và quyết định việc cấp hoặc từ chối cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.</p> <p>+ Trường hợp kết quả khoa học và công nghệ có liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau, cần mời chuyên gia hoặc thành lập hội đồng tư vấn, thời hạn cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p> <p>+ Trường hợp Sở Khoa học và</p>	<p>• Trường hợp 10 ngày làm việc</p> <pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tình * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng QLKH&CN * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C <--> D[Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ. Thời gian thực hiện: 07 ngày] C --> E[Lãnh đạo Sở KH&CN (Ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tình - Bộ phận thu ngân và trả kết quả.] </pre>

Công nghệ chưa đủ điều kiện kỹ thuật đánh giá kết quả khoa học và công nghệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ gửi công văn kèm theo toàn bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ về Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ công bố trên cổng thông tin điện tử của cơ quan về tên, địa chỉ và danh mục sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ của doanh nghiệp*

• Trường hợp 15 ngày làm việc



- Trường hợp chưa đủ điều kiện kỹ thuật đánh giá kết quả khoa học và công nghệ thì trong thời hạn 05 ngày Sở Khoa học và Công nghệ gửi công văn kèm theo toàn bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ về Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ.



Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ

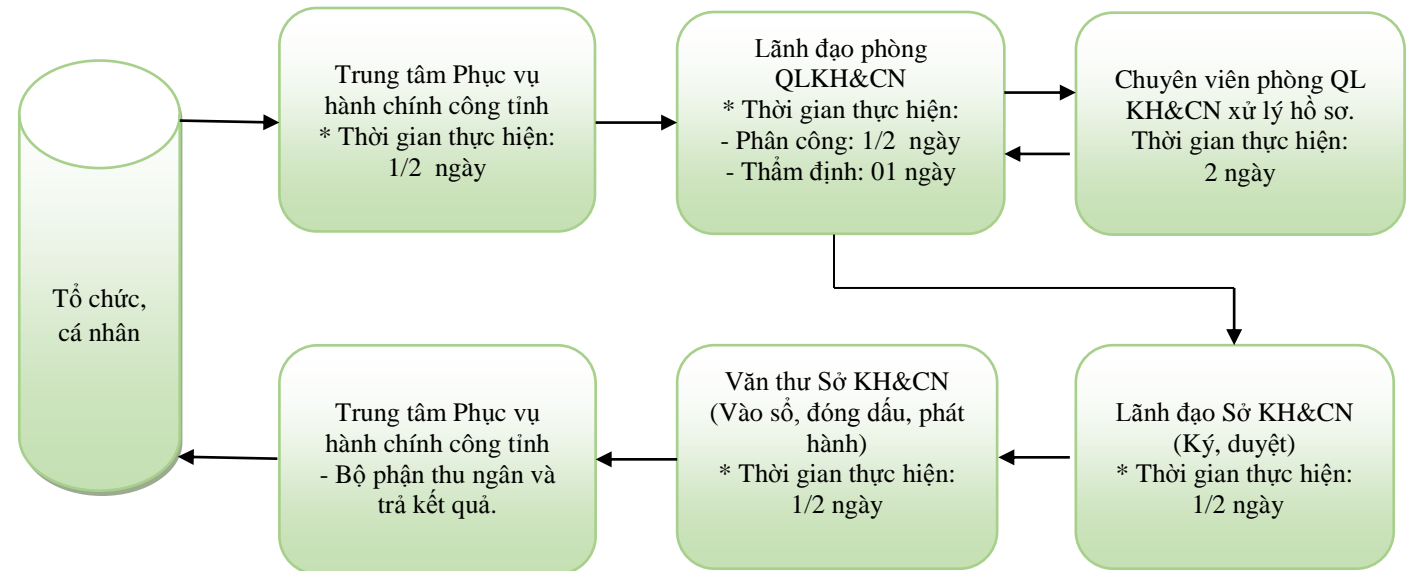
- Thời gian thực hiện:

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ xem xét việc cấp hoặc từ chối cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

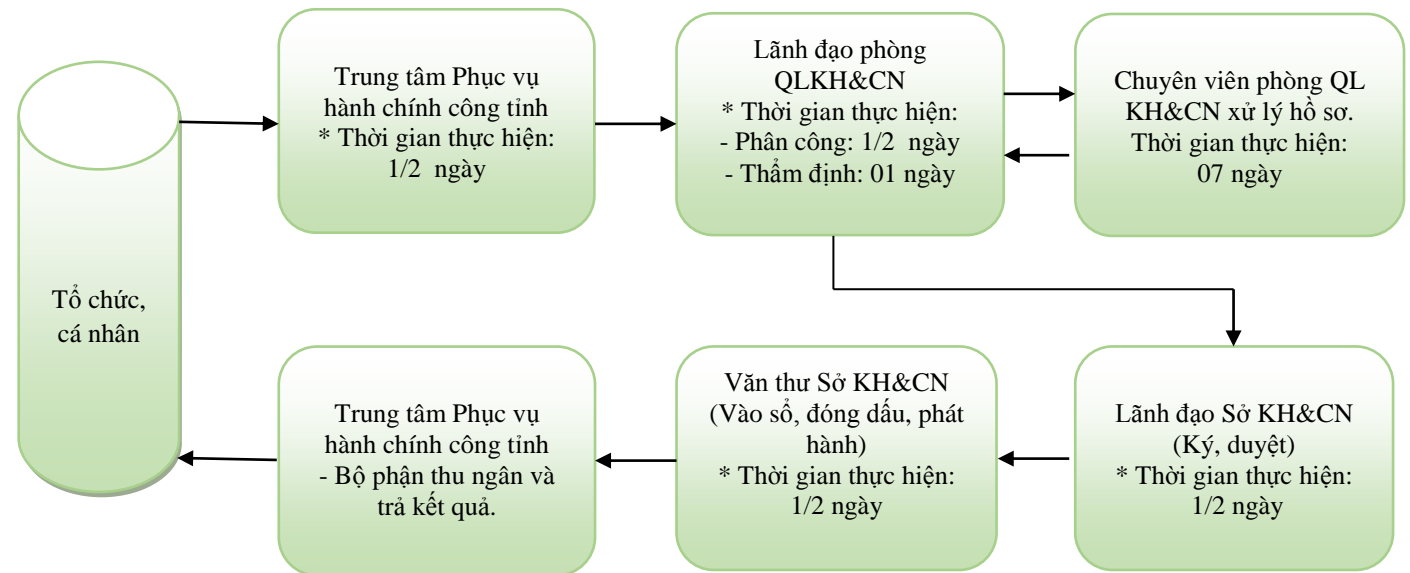
2 + Trong trường hợp bổ sung sản phẩm hình thành từ kết quả khoa học và công nghệ, thời hạn cấp thay đổi nội dung Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

- Phí: Không quy định

• **Trường hợp 05 ngày làm việc**



- Trường hợp 10 ngày làm việc

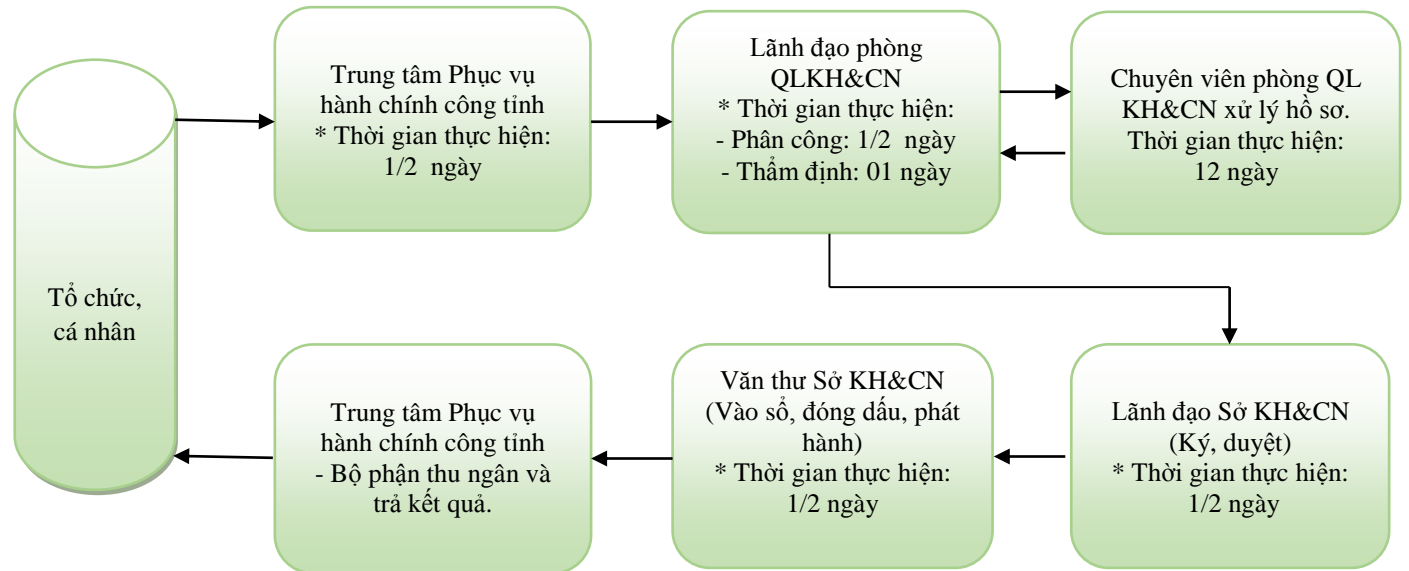


3

Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ.

- **Thời gian thực hiện:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.

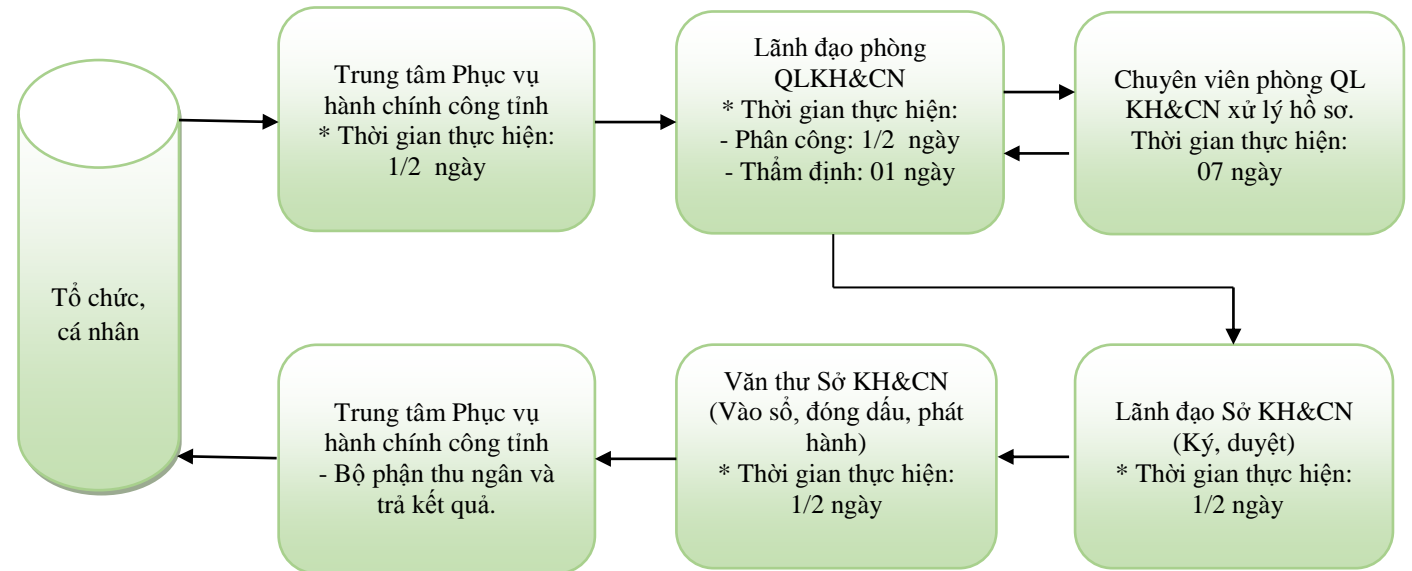
- **Phí:** 3.000.000 đồng



Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ

4

- **Thời gian thực hiện:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.
- **Phí:** 1.000.000 đồng



Thay đổi bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.

- **Thời gian thực hiện:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.

- **Phí:**

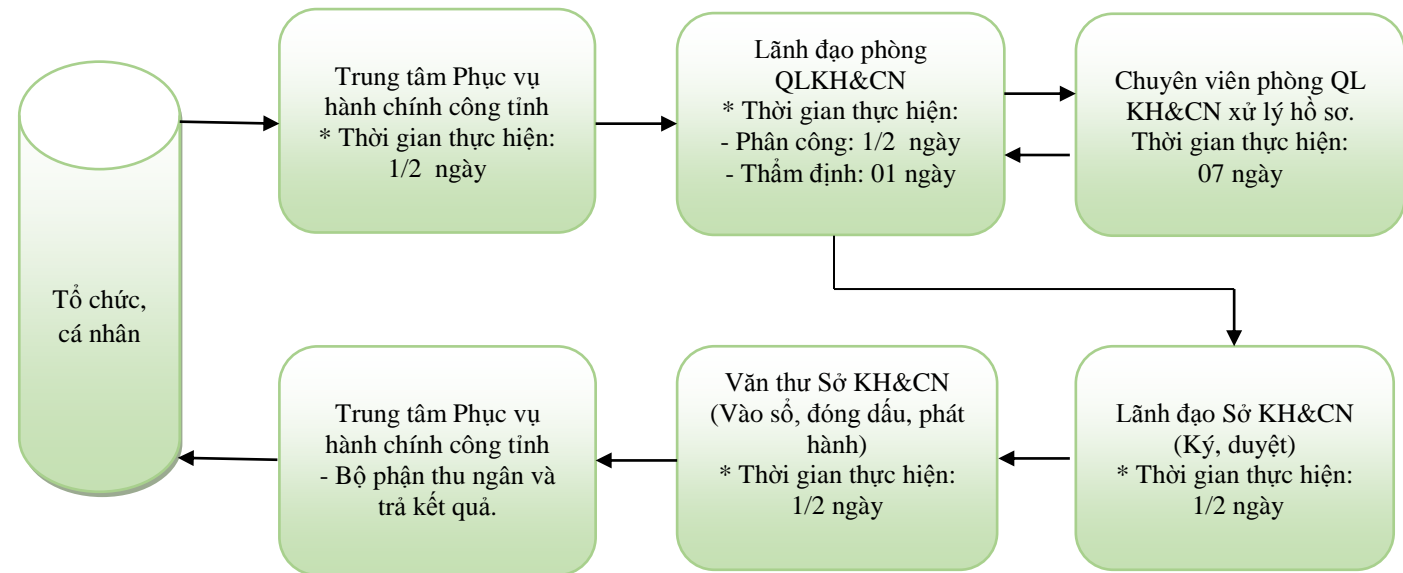
- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng.

- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập hoặc cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng.

- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức KH&CN: 1.500.000 Đồng.

- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức KH&CN: 1.500.000 Đồng.

- Đối với Thủ tục cấp Giấy



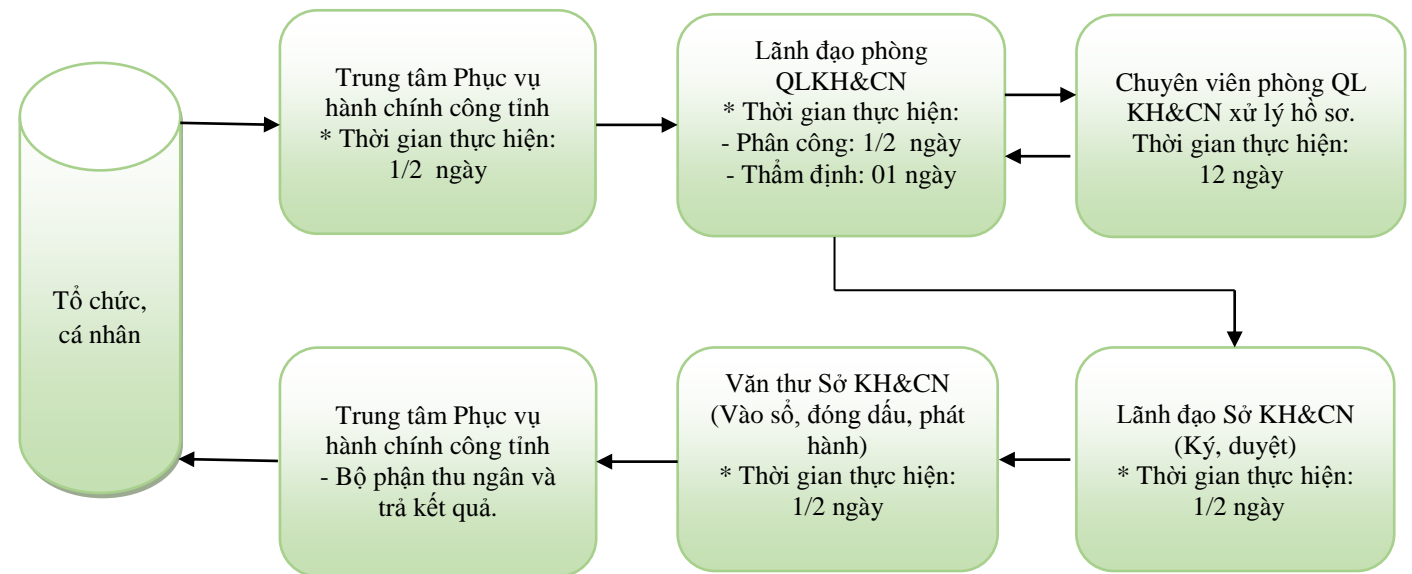
<p>chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức KH&CN: 1.000.000 Đồng.</p> <p>- Đối với Thủ tục cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động KH&CN của tổ chức KH&CN: 2.000.000 Đồng.</p>	
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

6

Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ

- **Thời gian thực hiện:** 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.

- **Phí:** 3.000.000 đồng

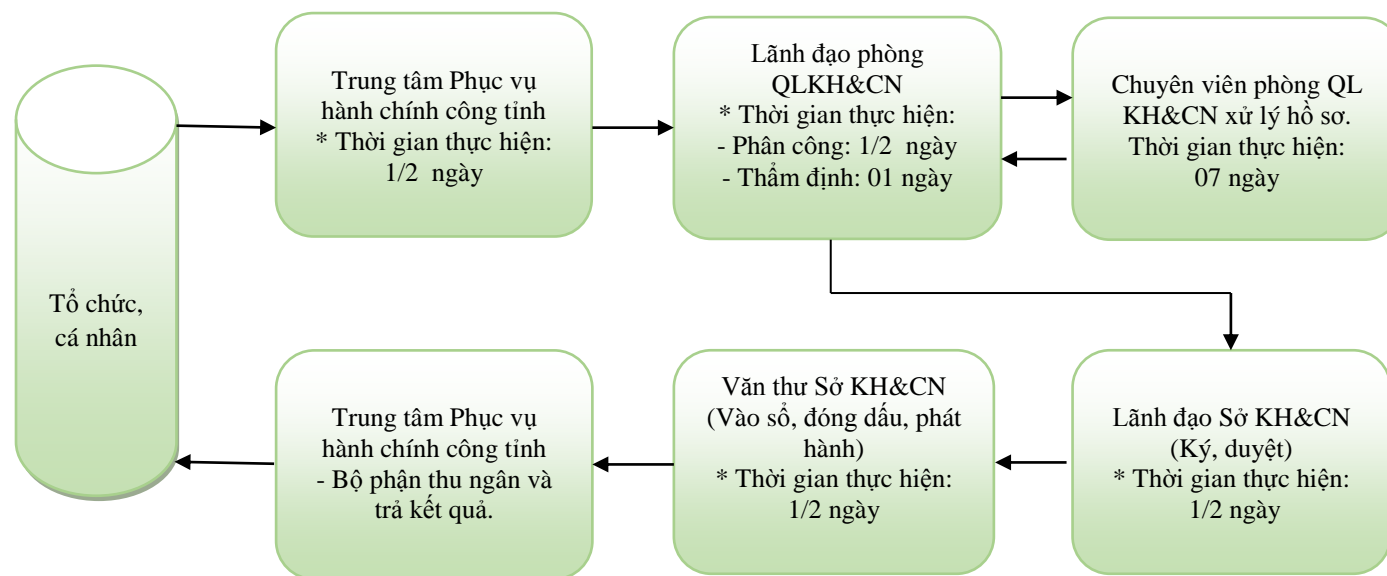


Cấp lại giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.

7

Thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.

- Phí: 1.000.000 đồng



Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.

- **Thời gian thực hiện:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.

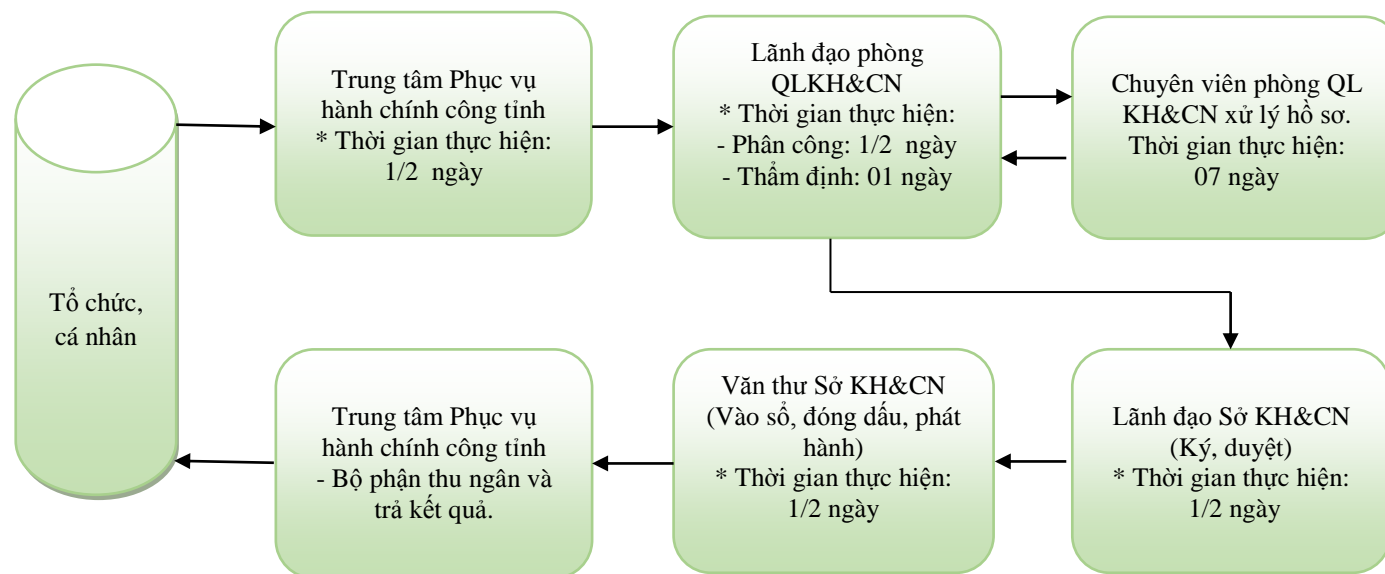
- **Phí:** - Đối với trường hợp trường hợp đăng ký thay đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.500.000 đồng.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh: 1.000.000 đồng.

- Đối với trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh: 2.000.000 đồng.



Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.

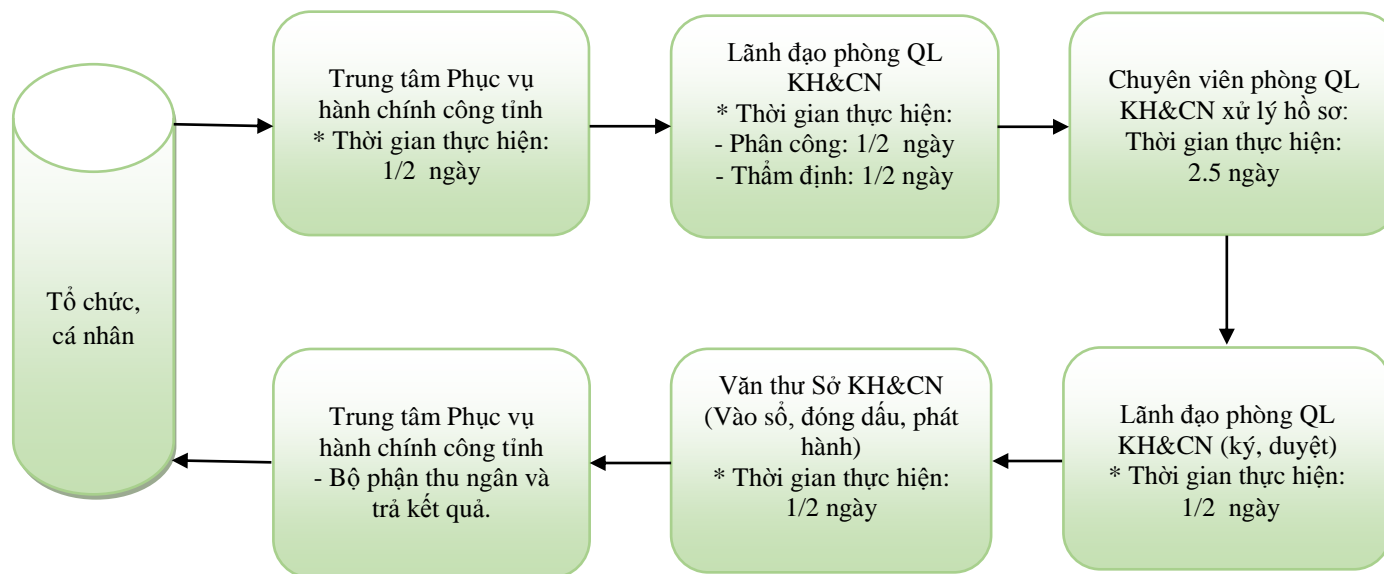
- Thời gian thực hiện:

- Đối với trường hợp đặc cách cấp Giấy xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

- Đối với trường hợp không phải là đặc cách cấp Giấy xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ: 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

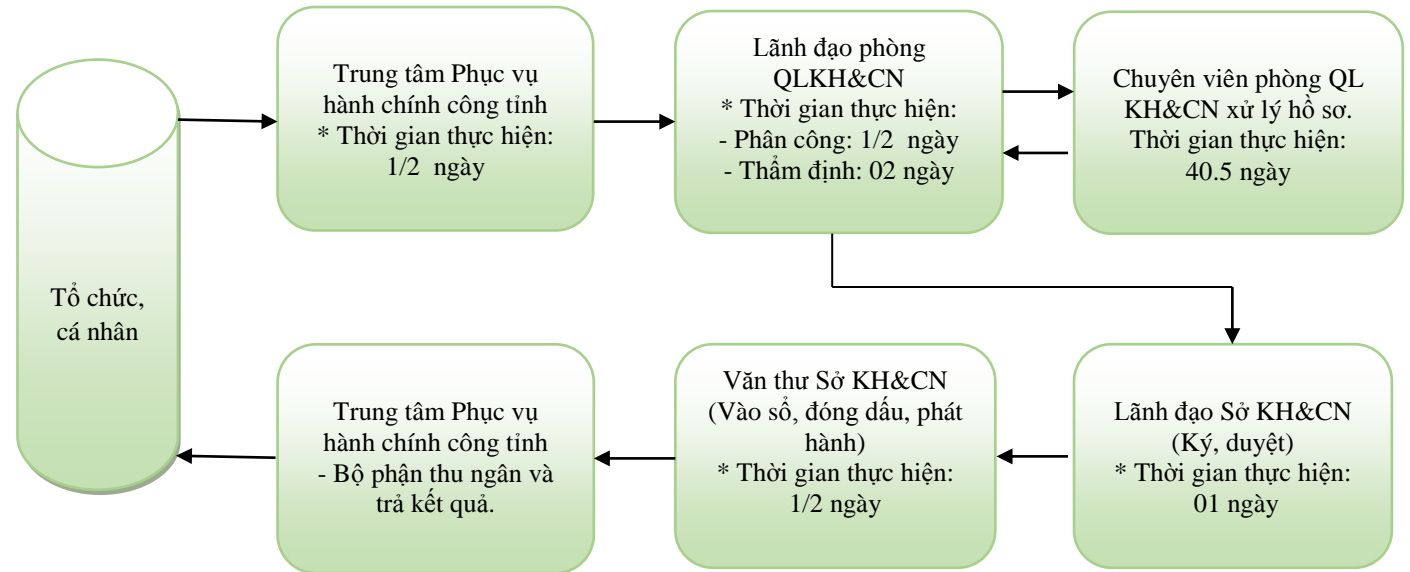
- Lệ phí: Kinh phí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ do tổ chức, cá nhân đề nghị bảo đảm và chi trả. Mức chi áp dụng theo quy định hiện hành đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

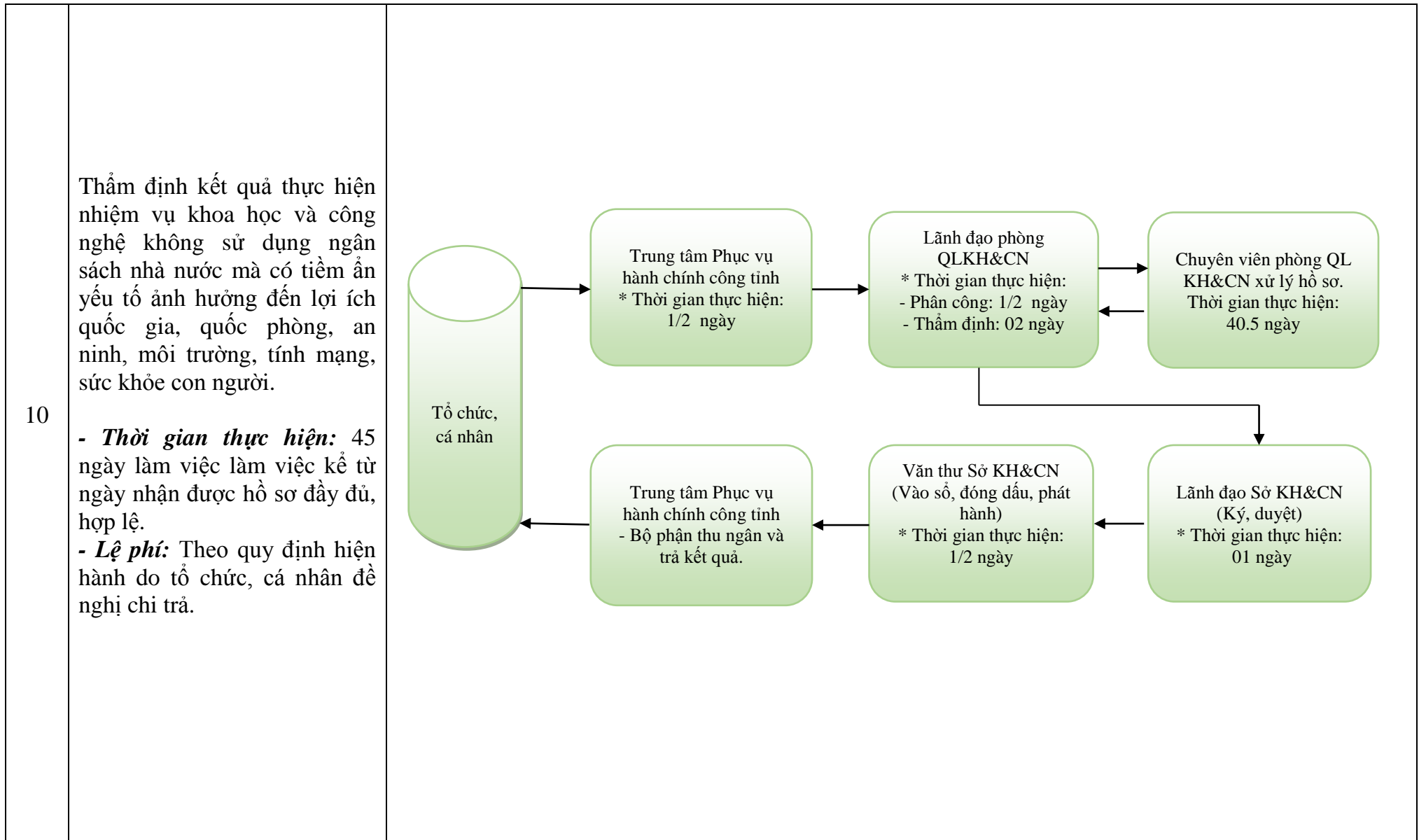
• **Trường hợp 05 ngày làm việc**



9

• Trường hợp 45 ngày làm việc



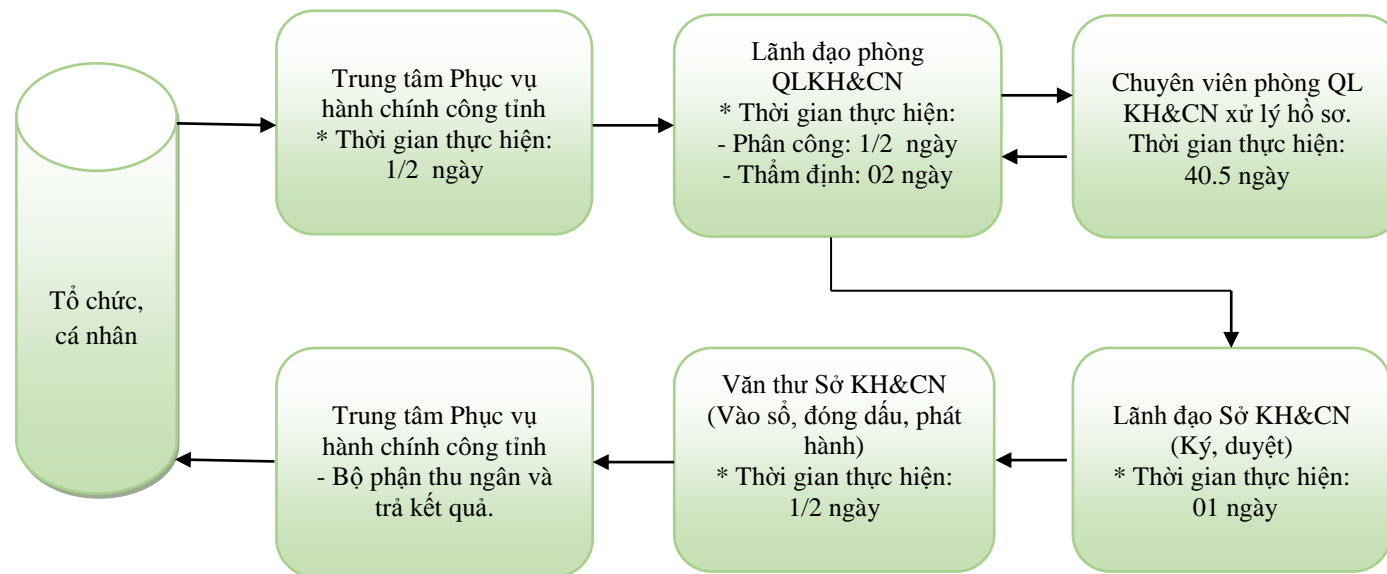


11

Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.

- **Thời gian thực hiện:** 45 ngày làm việc làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

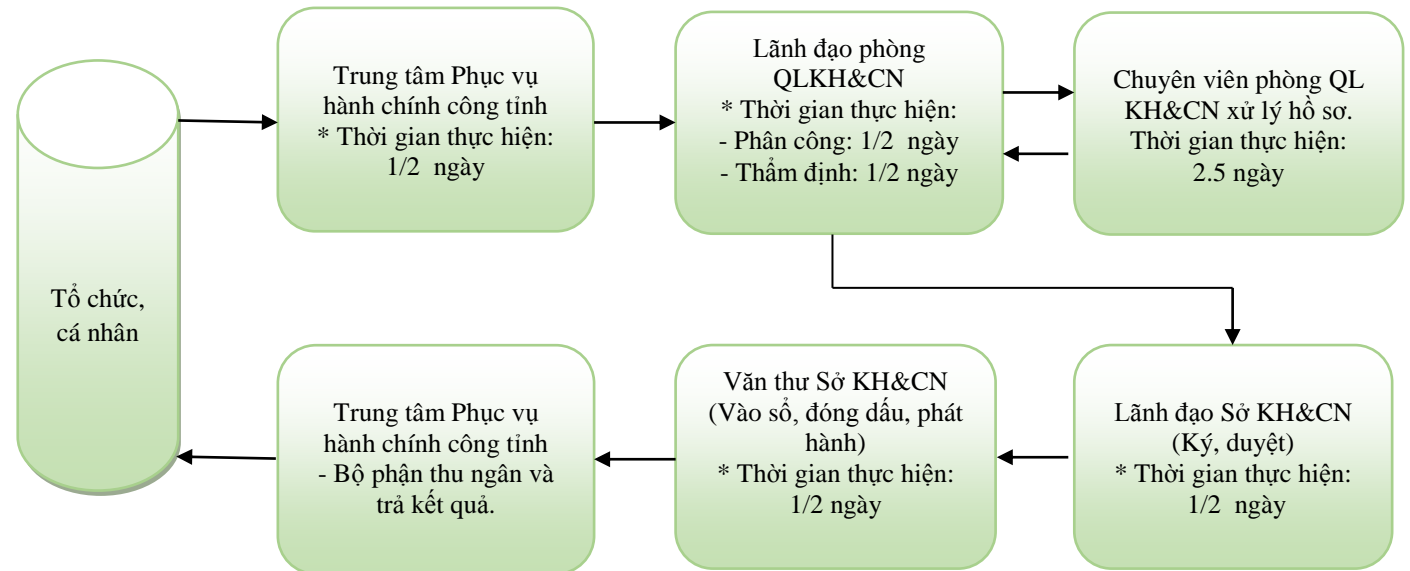
- **Lệ phí:** Theo quy định hiện hành do tổ chức, cá nhân đề nghị chi trả.



Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)

- **Thời gian thực hiện:** 05 ngày làm việc làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

12 - **Lệ phí:** Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đăng ký lần đầu thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng.

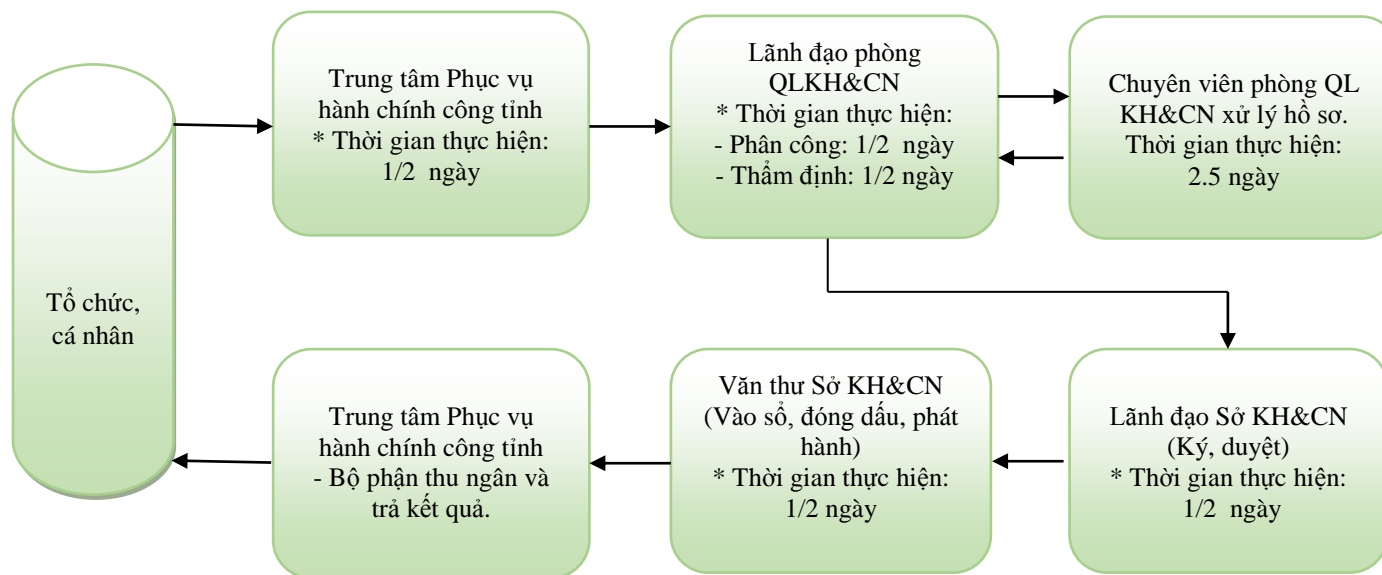


Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ).

- **Thời gian thực hiện:** 05 ngày làm việc làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

- **Lệ phí:** Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đề nghị đăng ký sửa đổi, bổ sung thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng sửa đổi, bổ sung nhưng tối đa không quá 05 (năm) triệu đồng và tối thiểu không dưới 03 (ba) triệu đồng.

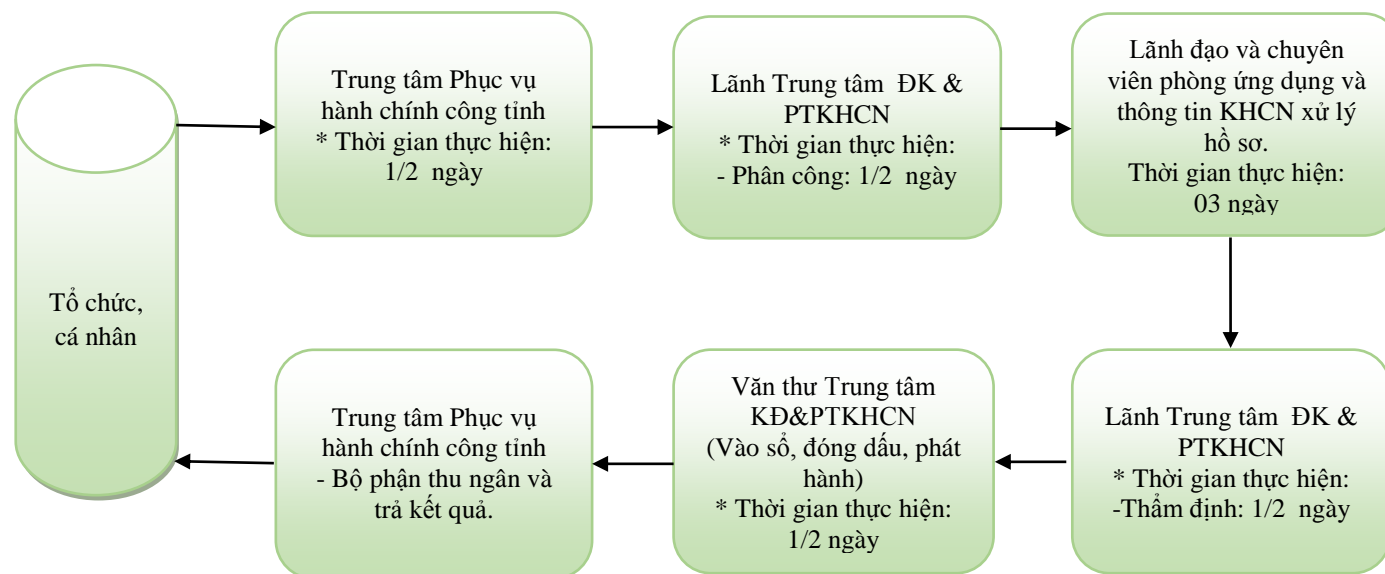
13



Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

14 - **Thời gian thực hiện:** 05 ngày làm việc làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

- **Lệ phí:** Đối với các hợp đồng chuyển giao công nghệ đề nghị đăng ký sửa đổi, bổ sung thì phí thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ được tính theo tỷ lệ bằng 0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng sửa đổi, bổ sung nhưng tối đa không quá 05 (năm) triệu đồng và tối thiểu không dưới 03 (ba) triệu đồng.

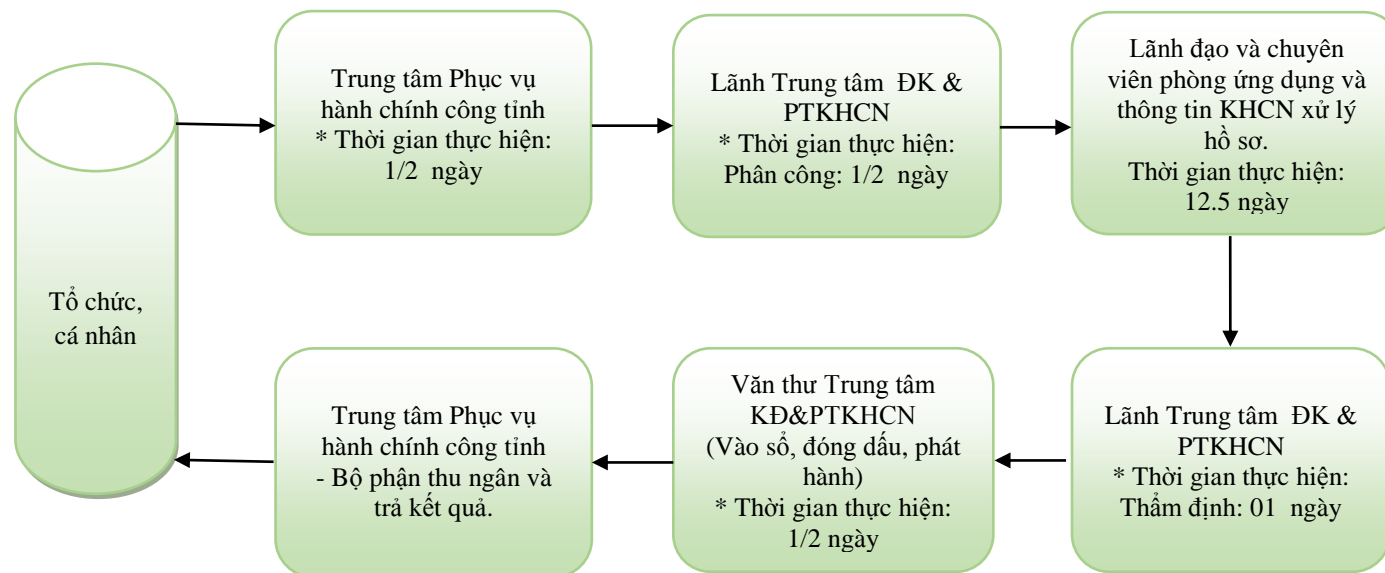


15

Thủ tục đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước

- **Thời gian thực hiện:** 15 ngày làm việc làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

- **Lệ phí:** Không quy định

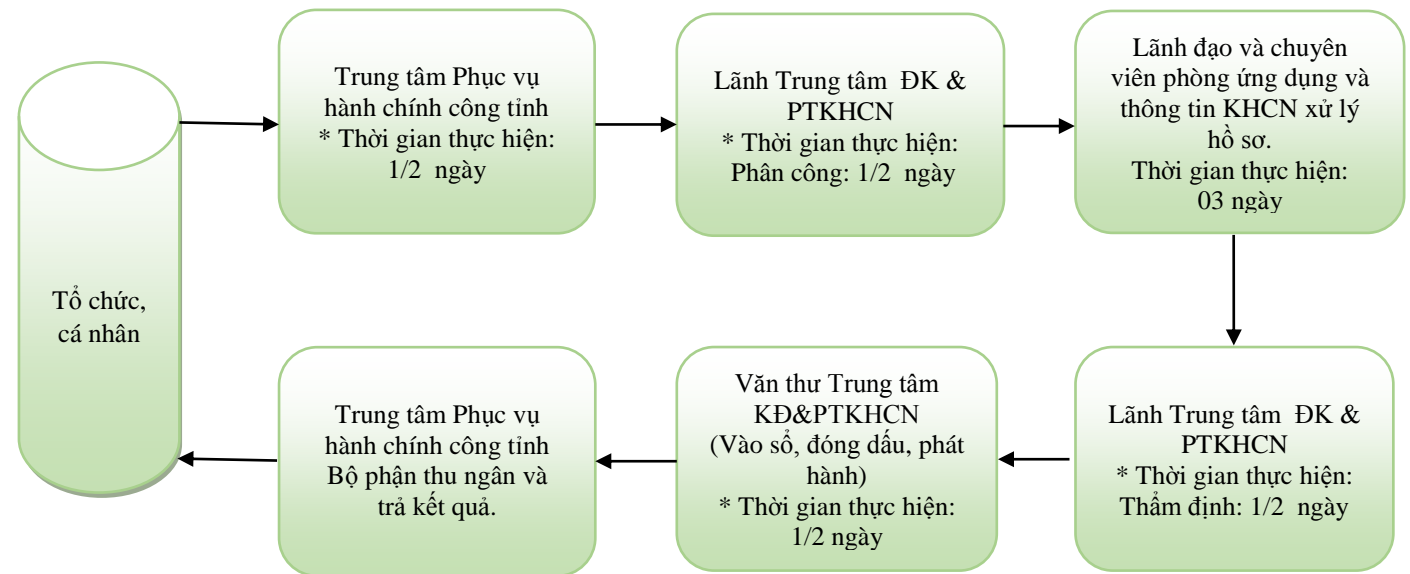


16

Thủ tục đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- **Thời gian thực hiện:** 05 ngày làm việc làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

- **Lệ phí:** Không quy định

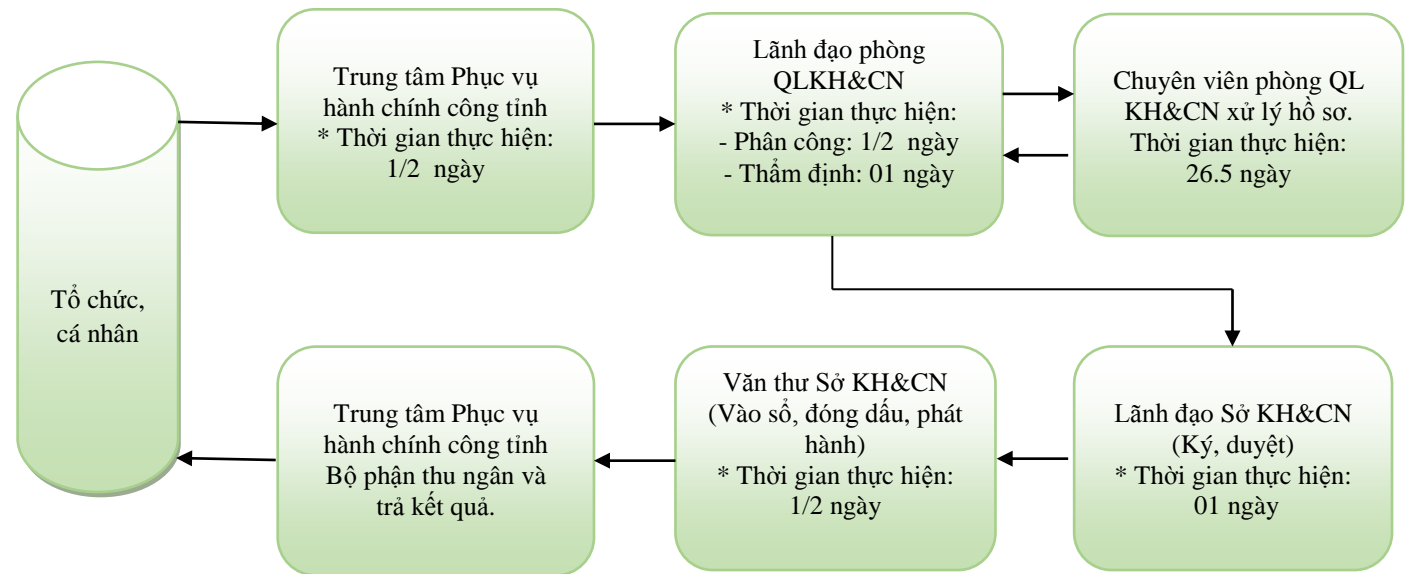


17

Thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.

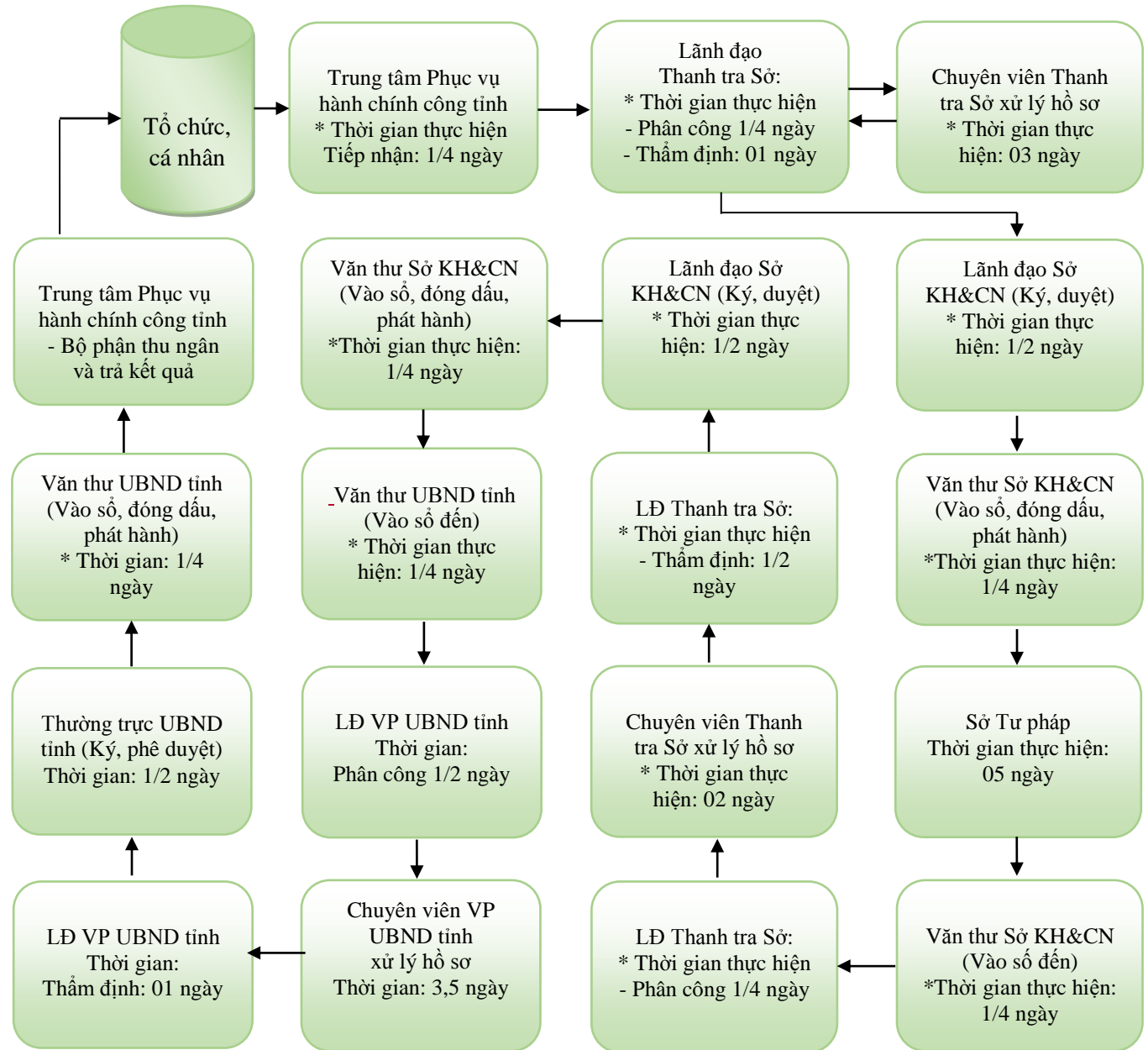
- **Thời gian thực hiện:** 30 ngày làm việc làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

- **Lệ phí:** Không quy định



18

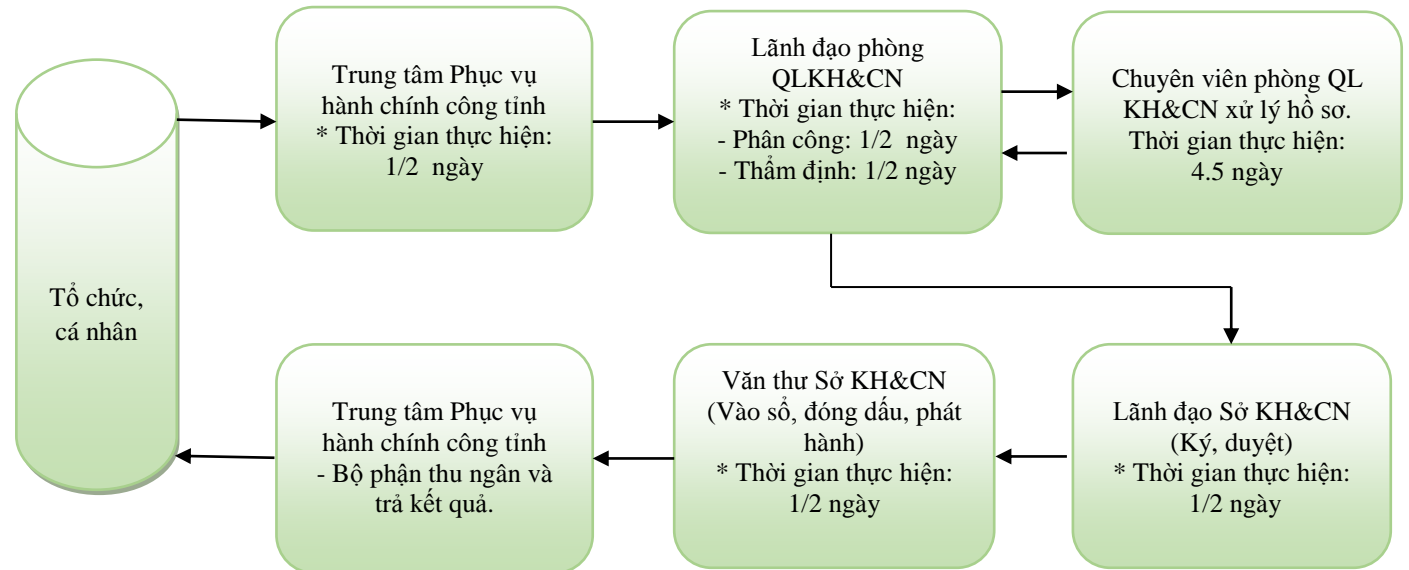
Thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp
 - **Thời gian thực hiện:** 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
 - **Phí:** Không quy định



20

Chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.

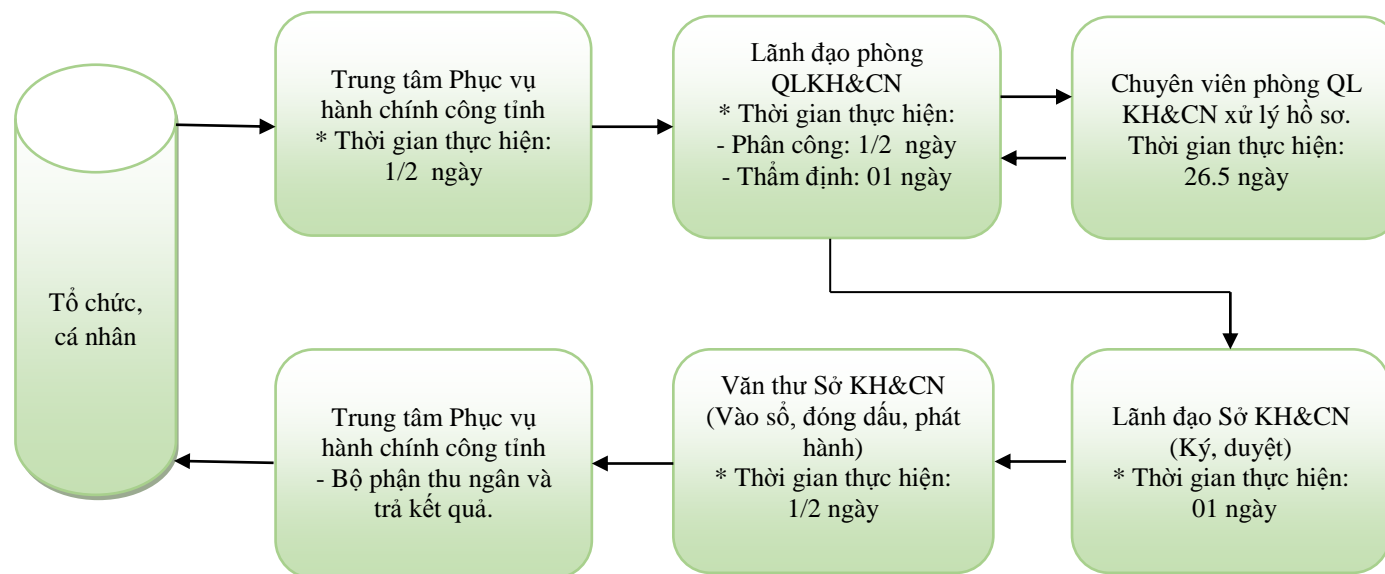
- **Thời gian thực hiện:** 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- **Phí:** Không quy định



21

Điều chỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.

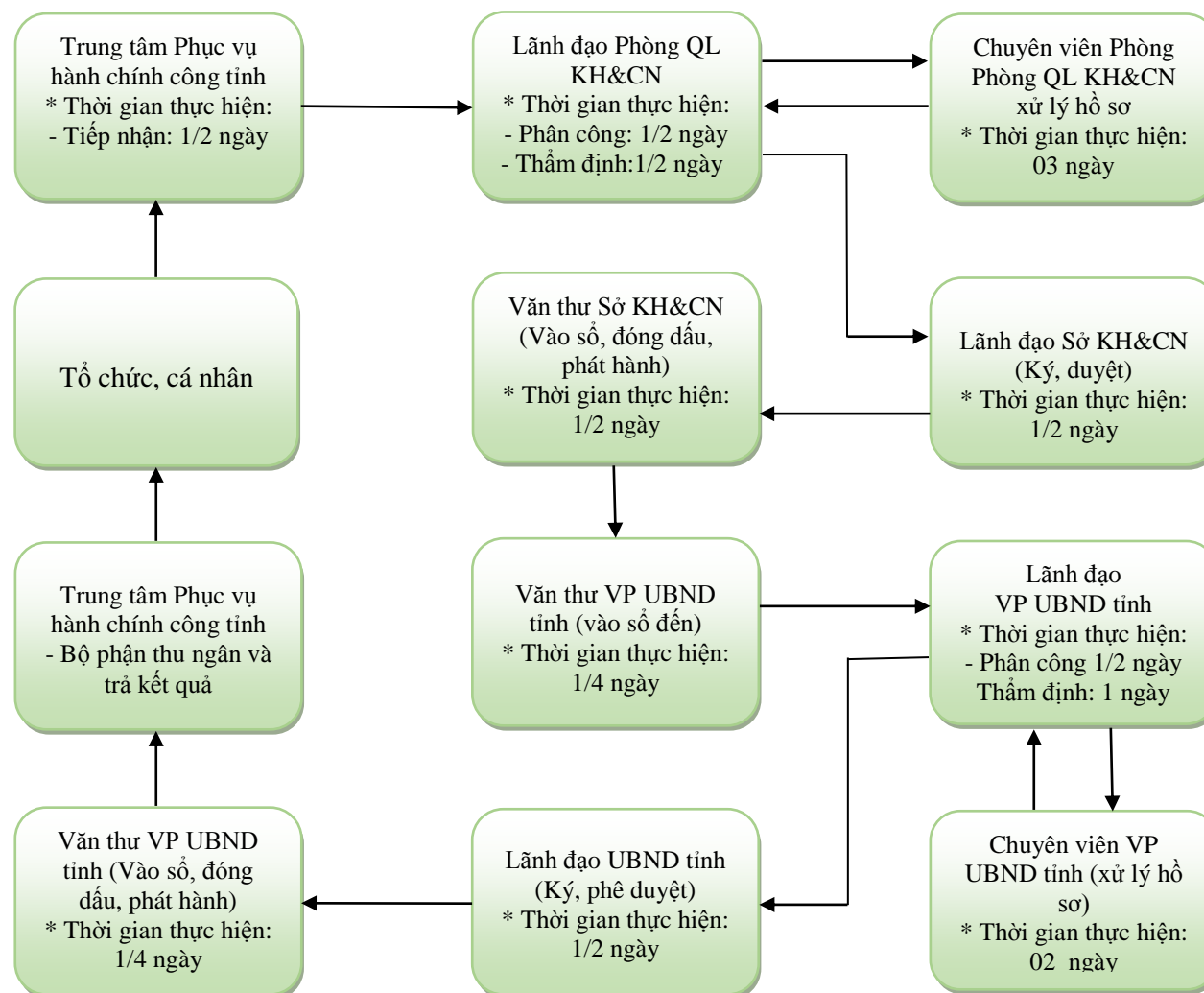
- **Thời gian thực hiện:** 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- **Phí:** Không quy định



22

Công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước.

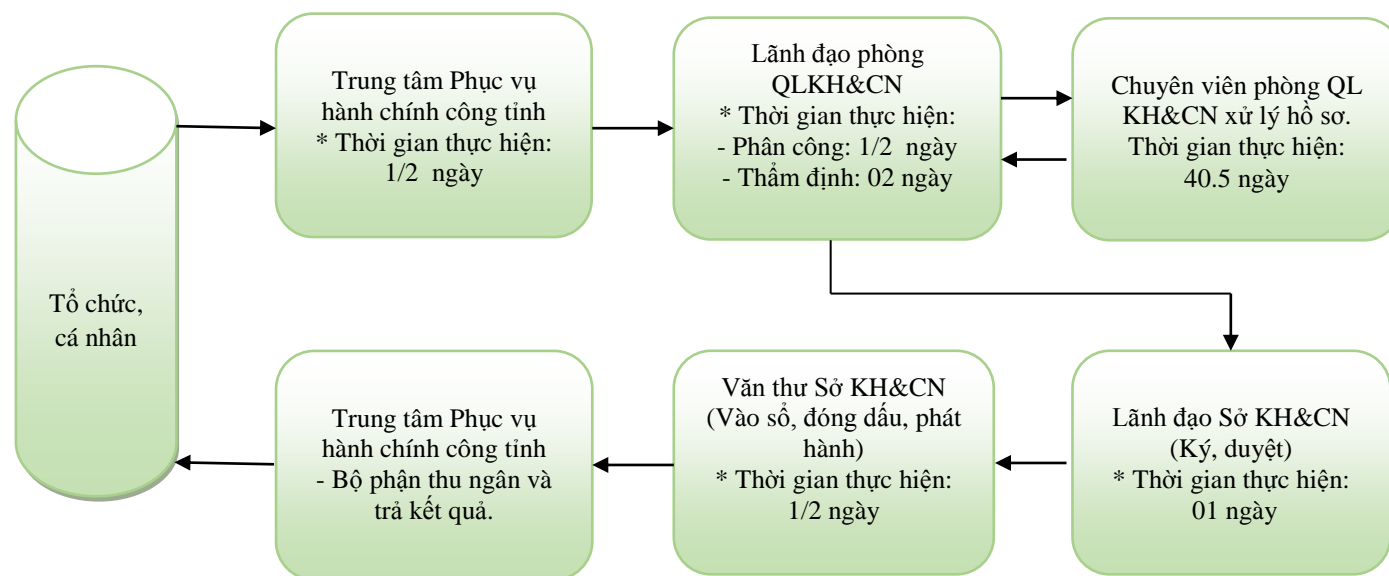
- **Thời gian thực hiện:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- **Phí:** Không quy định



23

Đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh có sử dụng ngân sách Nhà nước.

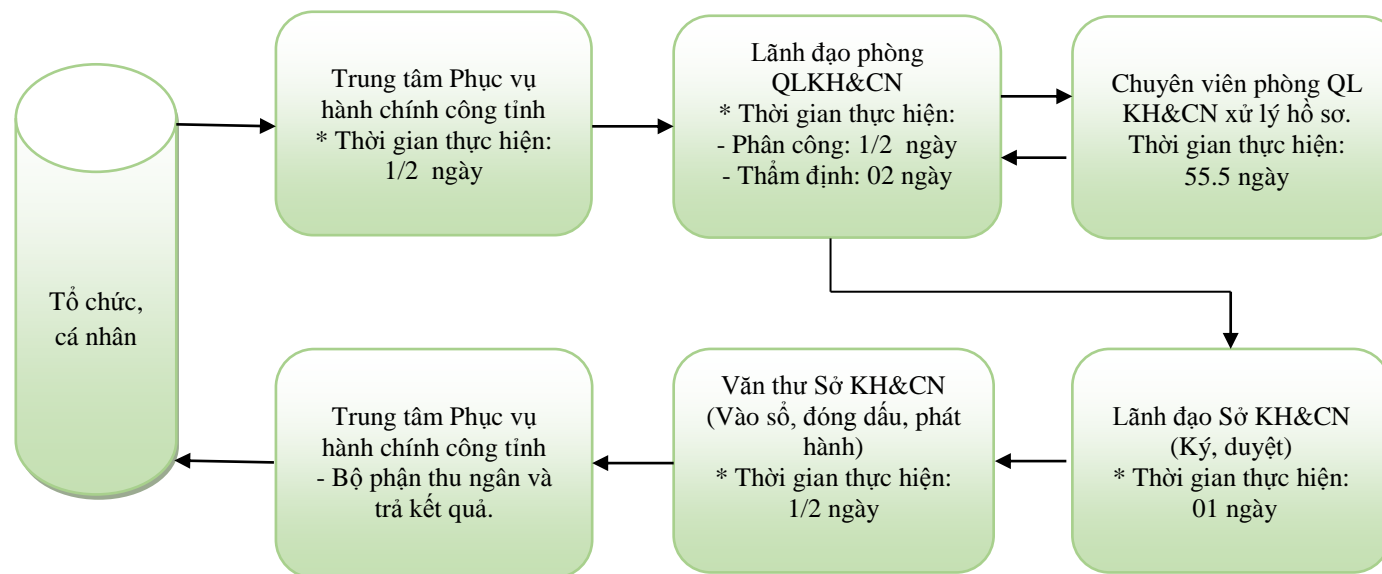
- **Thời gian thực hiện:** 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- **Phí:** Không quy định



24

Thủ tục đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh.

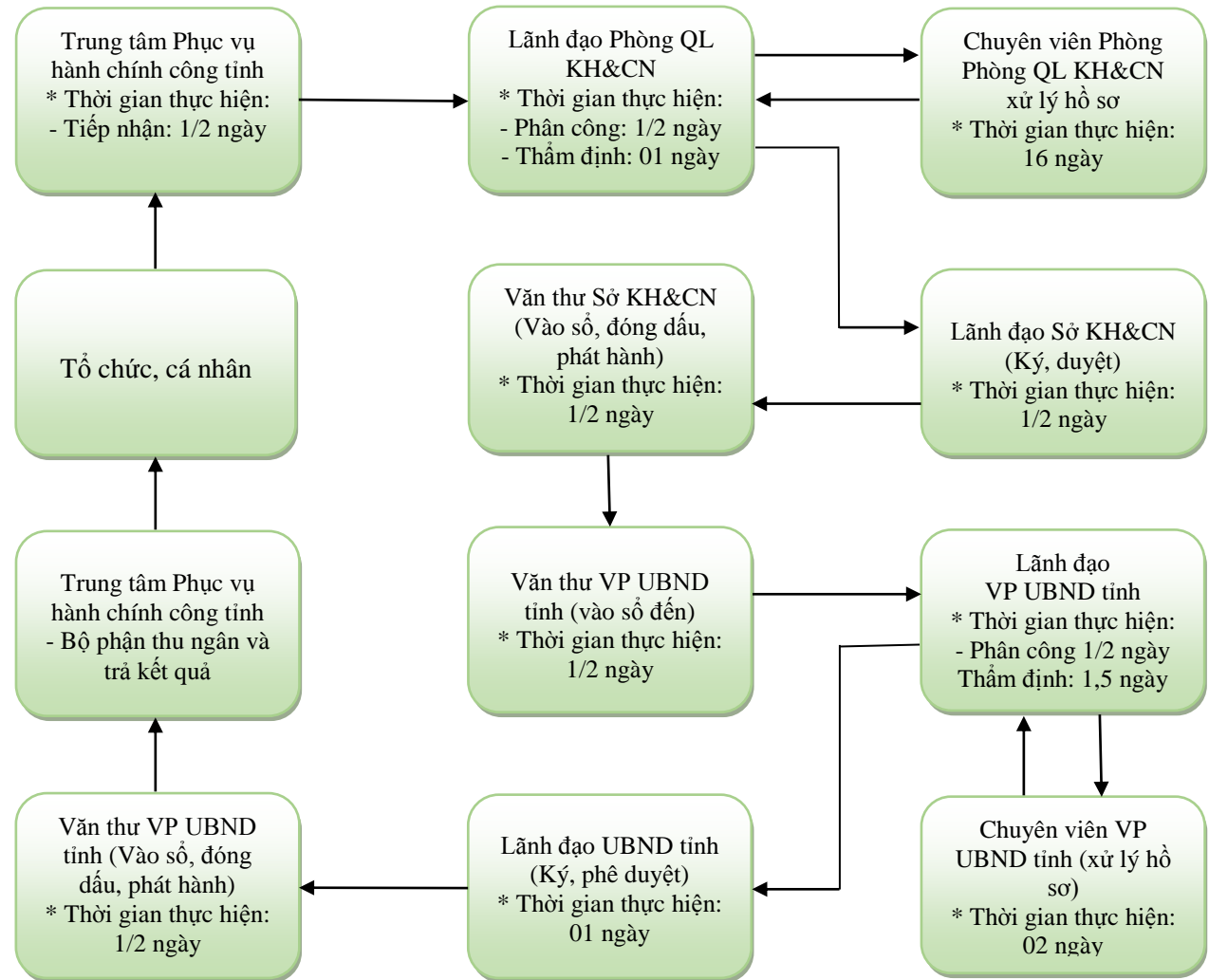
- **Thời gian thực hiện:** 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- **Phí:** Không quy định



25

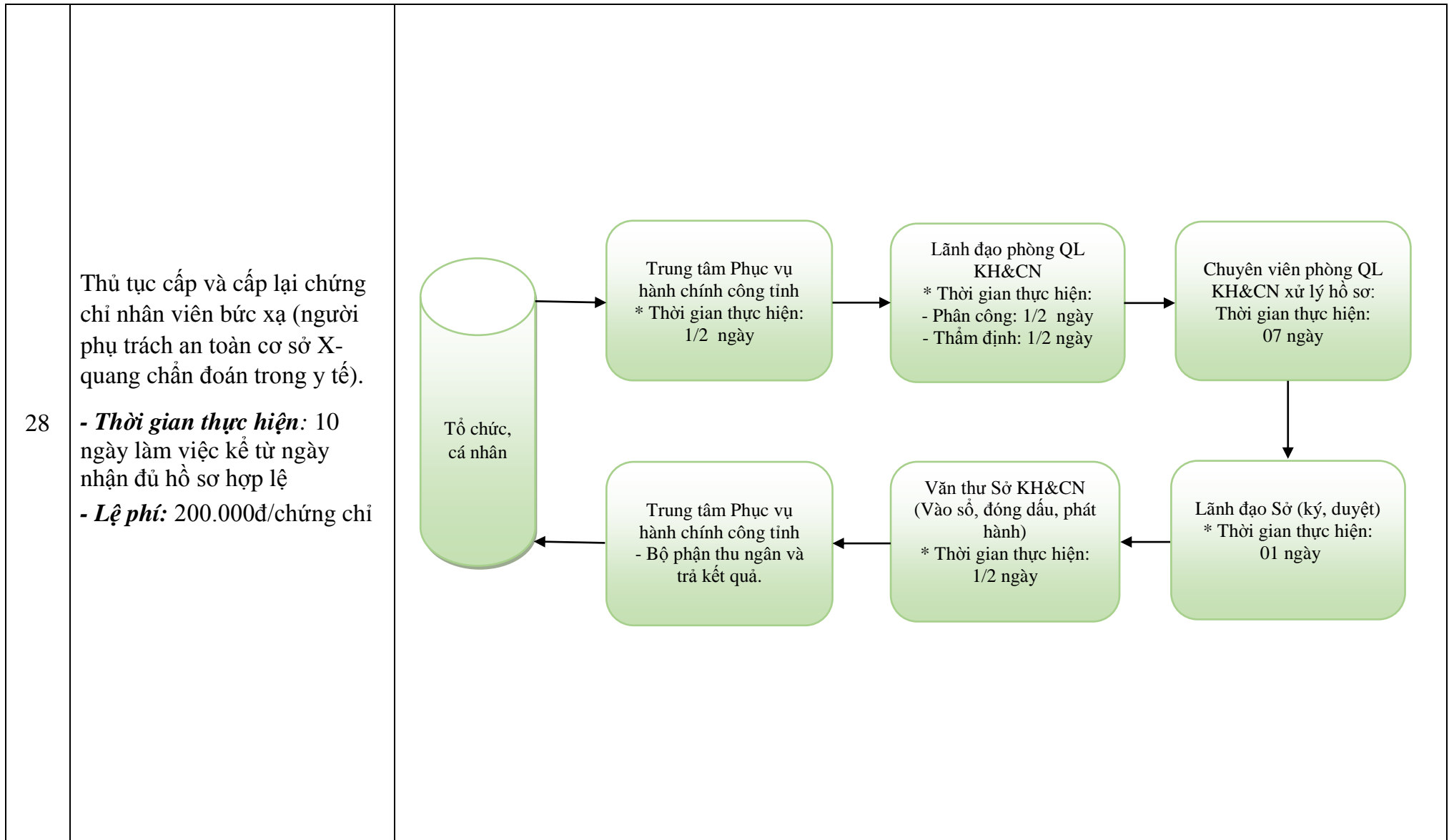
Thủ tục đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

- **Thời gian thực hiện:** 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- **Phí:** Không quy định



II	Lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	
26	<p>Khai báo thiết bị X-quan chẩn đoán trong y tế</p> <p>- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p>- Phí: Không quy định</p>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 1/2 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ: Thời gian thực hiện: 2.5 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Bộ phận thu ngân và trả kết quả.] G --> A </pre>

<p>27</p>	<p>Thủ tục cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế).</p> <p>- Thời gian thực hiện: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> <p>- Phí: - Phí thẩm định an toàn bức xạ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thiết bị X-quang chụp răng: 2.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang chụp vú: 2.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang di động: 2.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang chẩn đoán thông thường: 3.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị đo mật độ xương: 3.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang tăng sáng truyền hình: 5.000.000 đồng/1 thiết bị + Thiết bị X-quang chụp cắt lớp vi tính: 8.000.000 đồng/1 thiết bị + Hệ thiết bị PET/CT: 16.00.000 đồng/1 thiết bị 	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Lãnh đạo phòng QL KH&CN * Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày] C --> D[Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ: Thời gian thực hiện: 26.5 ngày] D --> E[Lãnh đạo Sở (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Văn thư Sở KH&CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh - Bộ phận thu ngân và trả kết quả.] G --> A </pre> <p>The flowchart illustrates the process of applying for a license to use X-ray equipment in medicine. It starts with the applicant (Tổ chức, cá nhân) submitting the application to the Provincial Administrative Service Center (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), which takes 1/2 day. The application then goes to the Provincial Quality Management and Control Department (Lãnh đạo phòng QL KH&CN), which takes 1/2 day for assignment and 1 day for review. The Provincial Quality Management and Control Department's specialist (Chuyên viên phòng QL KH&CN xử lý hồ sơ) processes the file, taking 26.5 days. The Provincial Leader (Lãnh đạo Sở) signs and approves the license, taking 1 day. The Provincial Quality Management and Control Department issues the license (Văn thư Sở KH&CN), taking 1/2 day. Finally, the Provincial Administrative Service Center issues the license to the applicant, taking 1/2 day.</p>
-----------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------



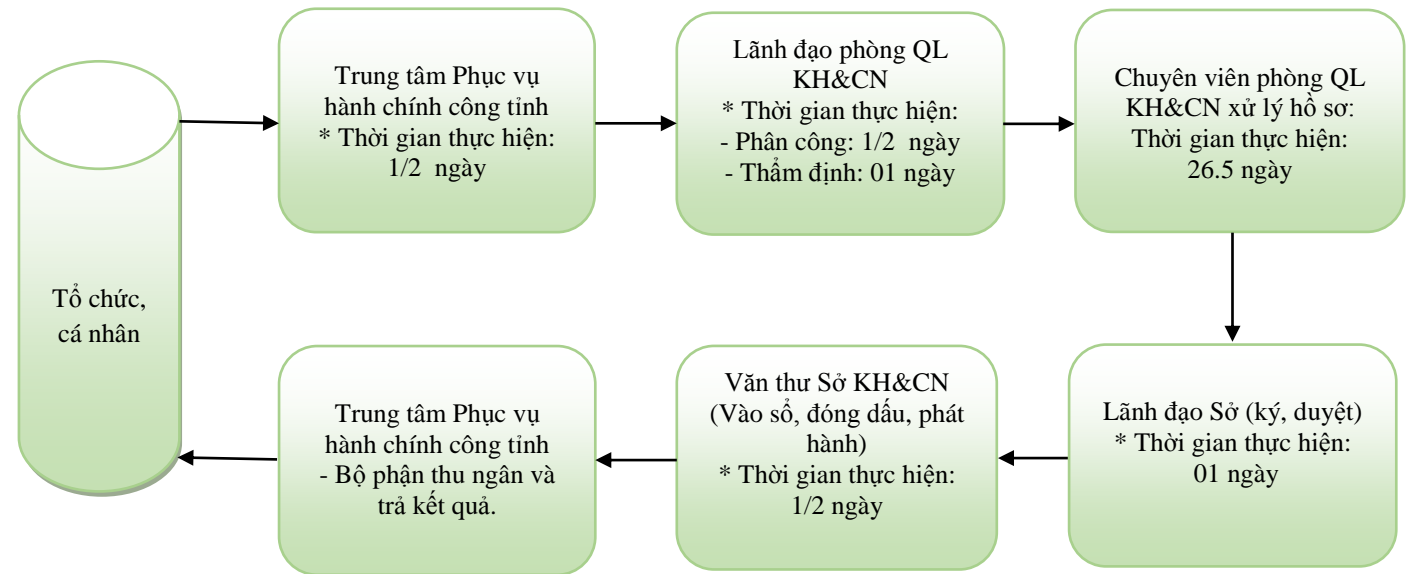
29

Thủ tục gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế).

- **Thời gian thực hiện:** 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- **Phí:** - Phí thẩm định an toàn bức xạ: 75% mức thu phí thẩm định cấp giấy phép mới.

- **Lệ phí cấp phép:** Không quy định

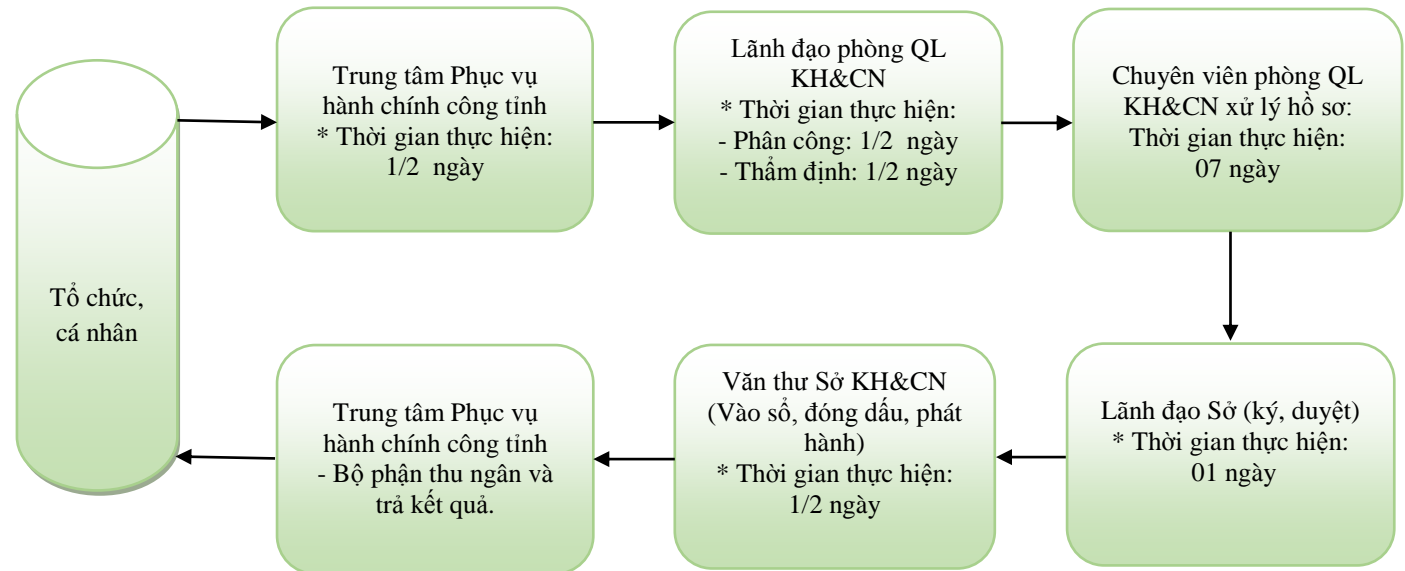


30

Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)

- **Thời gian thực hiện:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

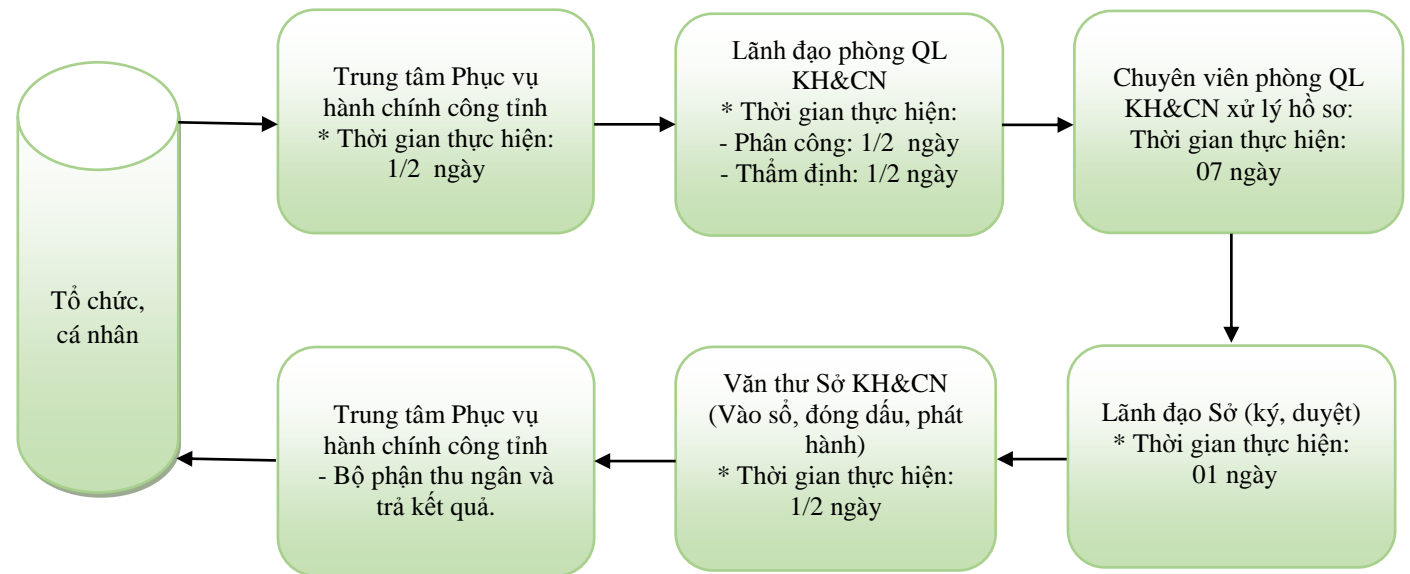
- **Phí:** Không quy định



31

Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)

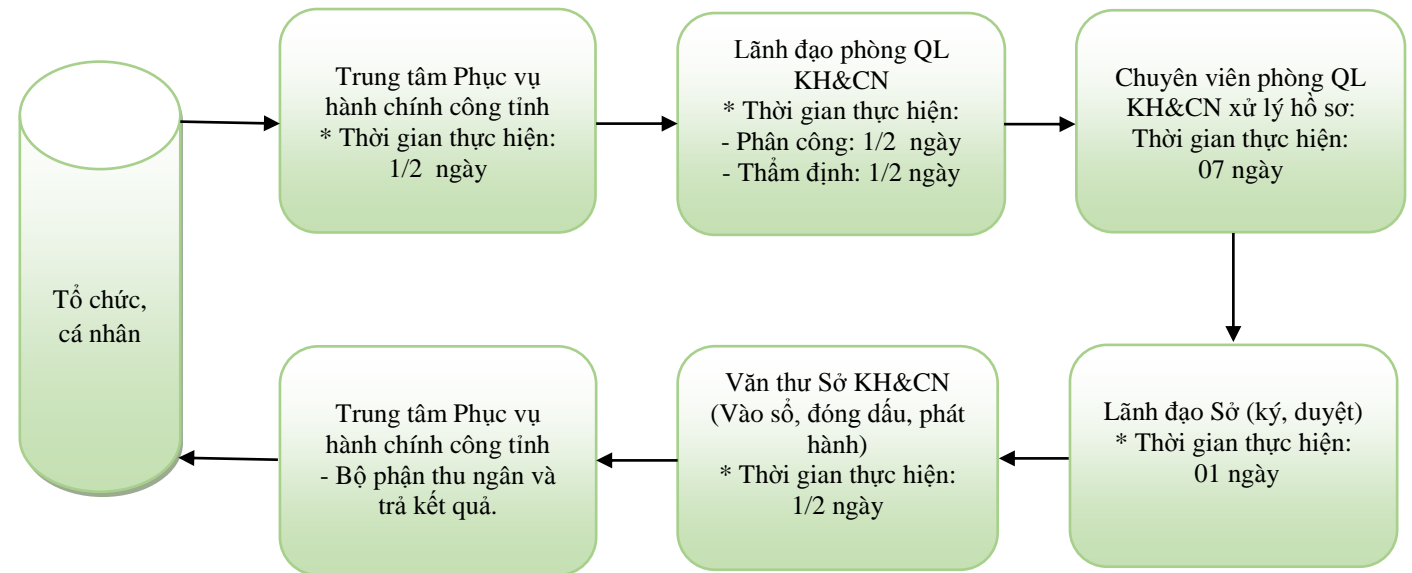
- **Thời gian thực hiện:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
- **Phí:** Không quy định



Thủ tục phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)

- **Thời gian thực hiện:** 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- **Lệ phí:** Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ IV - Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN, thiết bị phát tia X quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác: 500.000 đồng/1 bản kế hoạch.



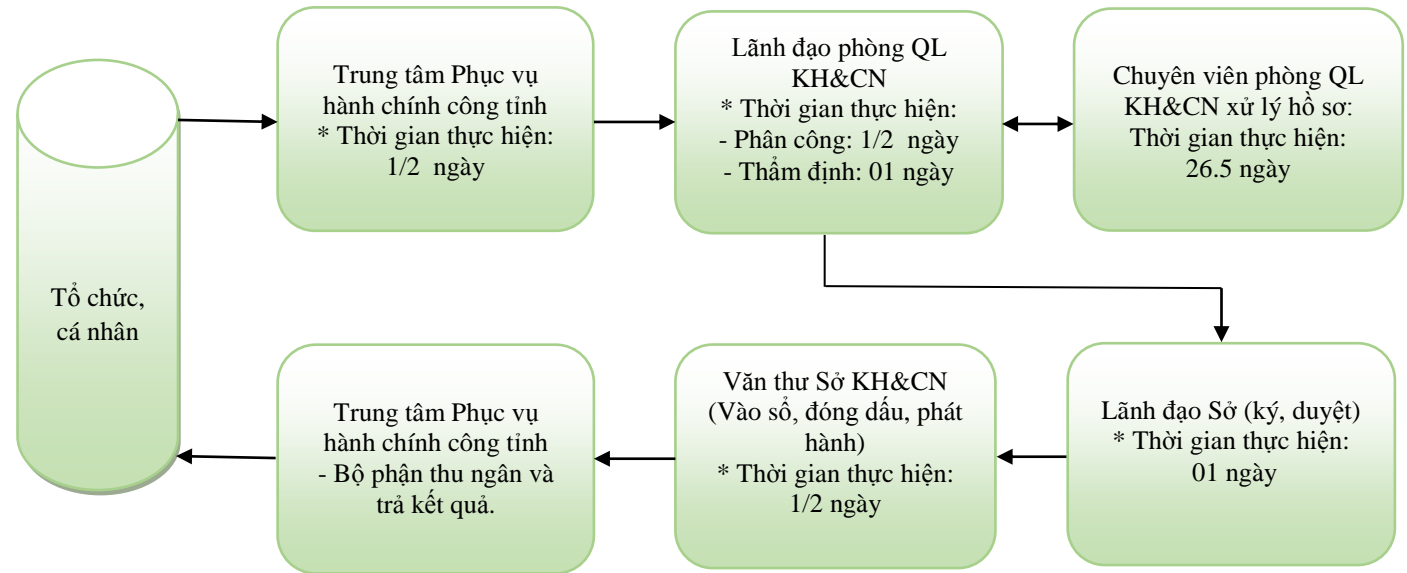
III Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ

33

Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp

- **Thời gian thực hiện:** 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- **Phí:** Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng.

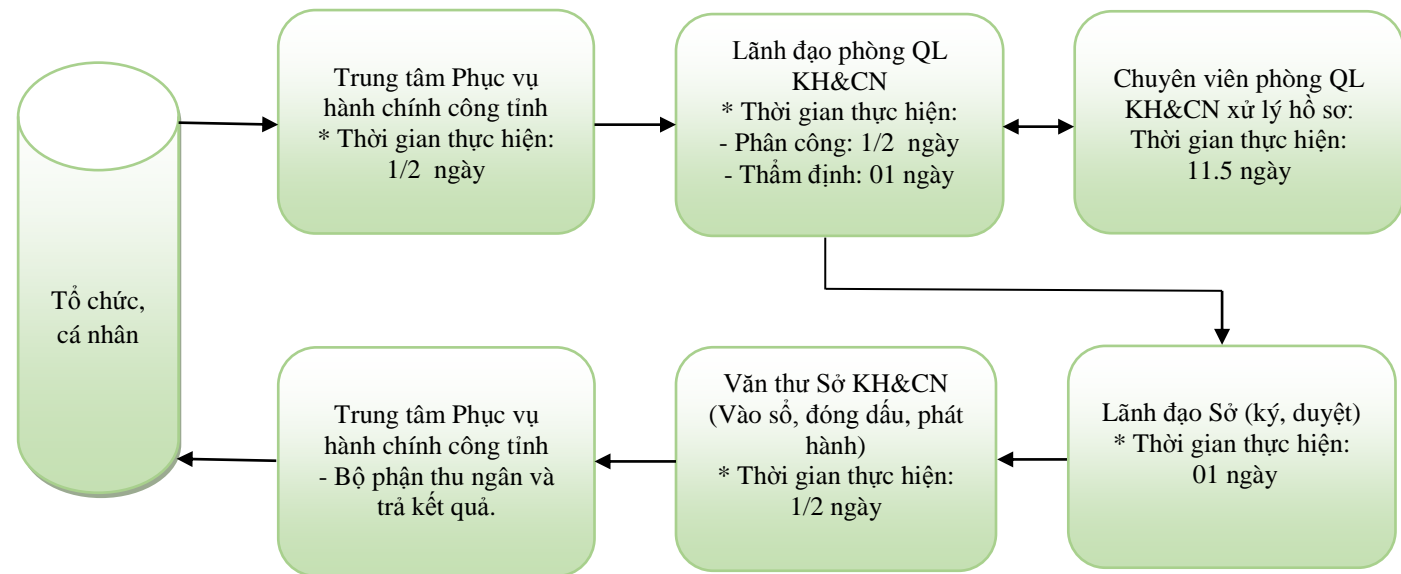


34

Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp

- **Thời gian thực hiện:** 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

- **Phí:** Không quy định

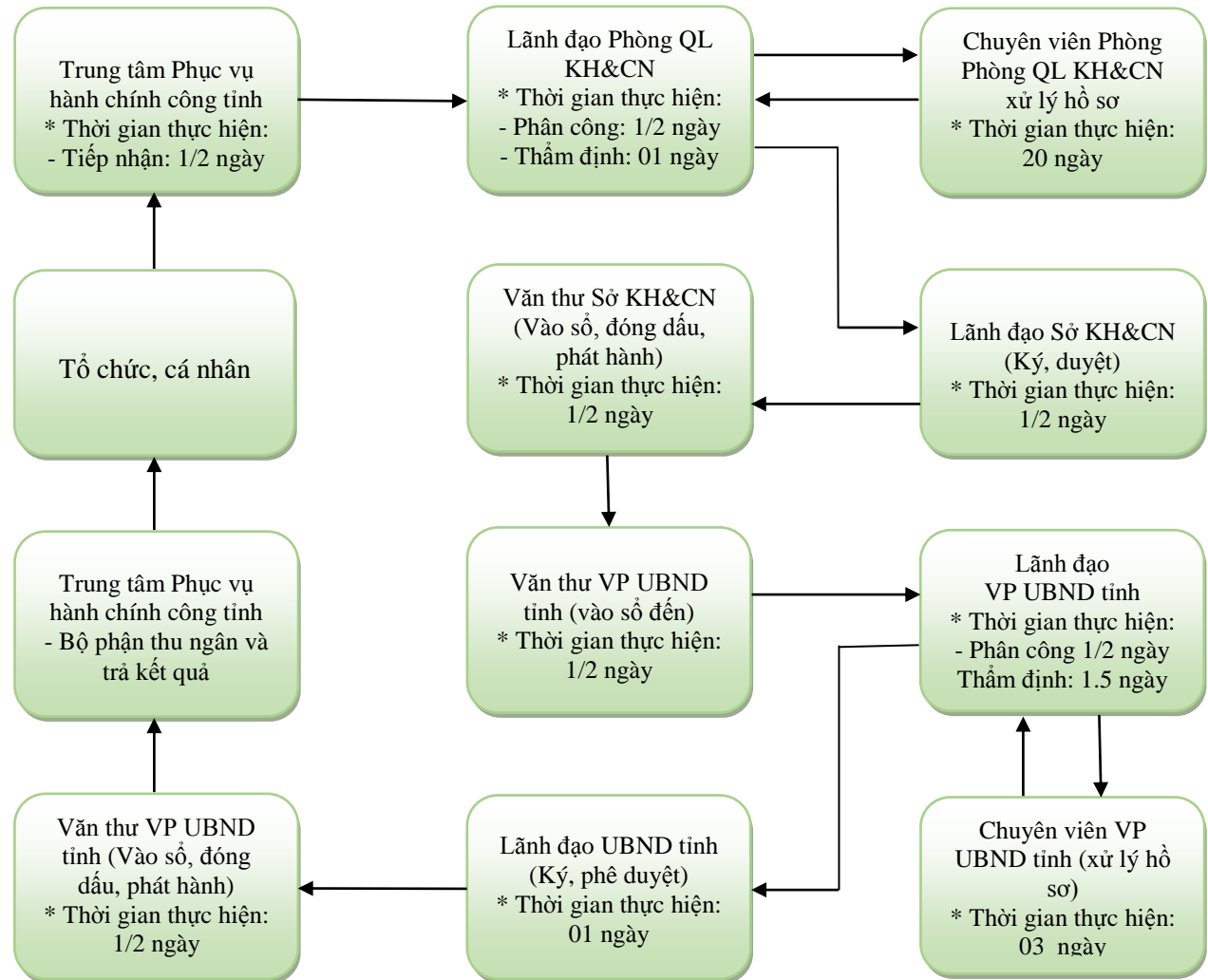


35

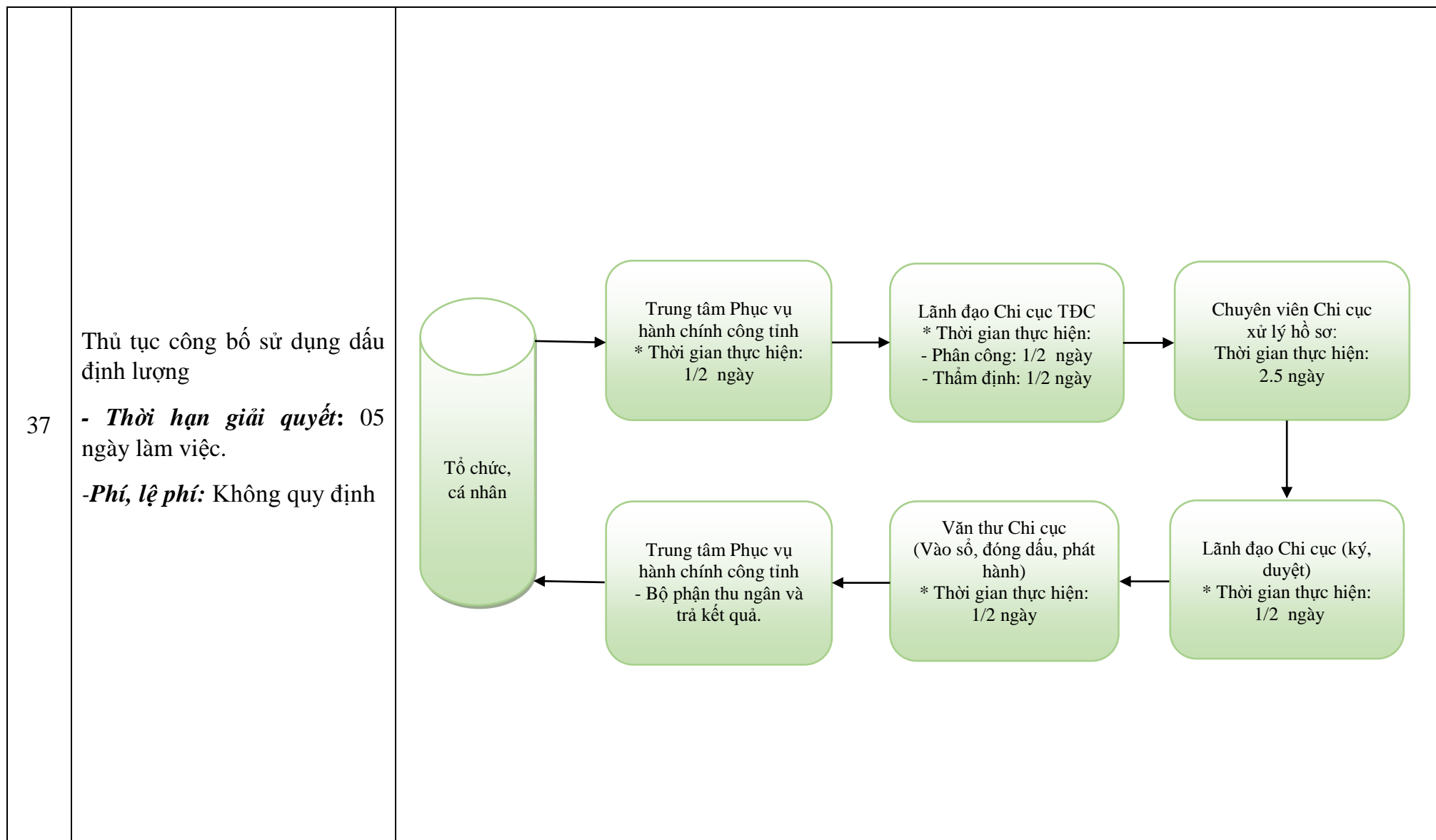
Công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cấp tỉnh

- **Thời gian thực hiện:** 30 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thông báo nộp hồ sơ theo quy định.

- **Phí:** Không quy định



IV	Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	
36	<p>Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng Giải thưởng chất lượng Quốc gia</p> <p>- Thời hạn giải quyết: Hàng năm theo thông báo của Bộ KH&CN</p> <p>- Phí, lệ phí: Không quy định</p>	<pre> graph TD A[Tổ chức, cá nhân] --> B[Trung tâm Phục vụ hành chính công tình * Thời gian thực hiện: Không quy định] B --> C[Lãnh đạo Chi cục TĐC (phân công, thẩm định) * Thời gian thực hiện: Không quy định] C --> D[Chuyên viên Chi cục xử lý hồ sơ: Thời gian thực hiện: Không quy định] D --> E[Lãnh đạo Chi cục (ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: Không quy định] E --> F[Văn thư Chi cục (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: Không quy định] F --> G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tình - Bộ phận thu ngân và trả kết quả. * Thời gian thực hiện: Không quy định] G --> A </pre>

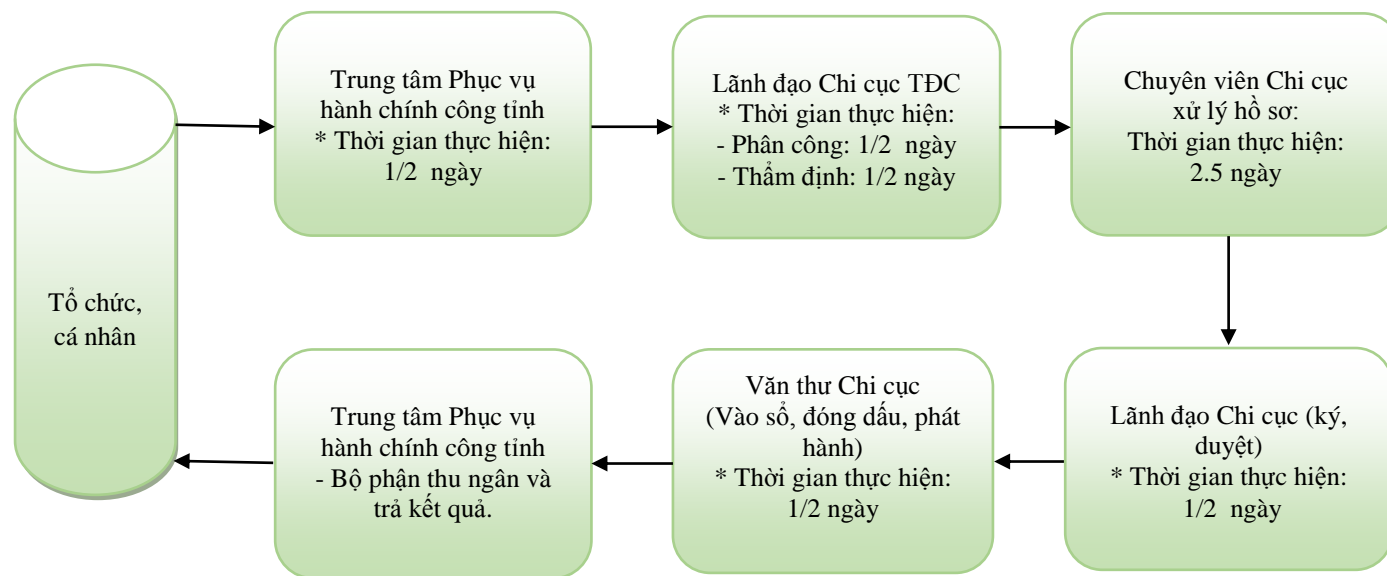


38

Thủ tục điều chỉnh nội dung của bản công bố sử dụng dấu định lượng

- **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc.

- **Phí, lệ phí:** Không quy định



Thủ tục đăng ký kiểm tra Nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu

- Thời hạn giải quyết:

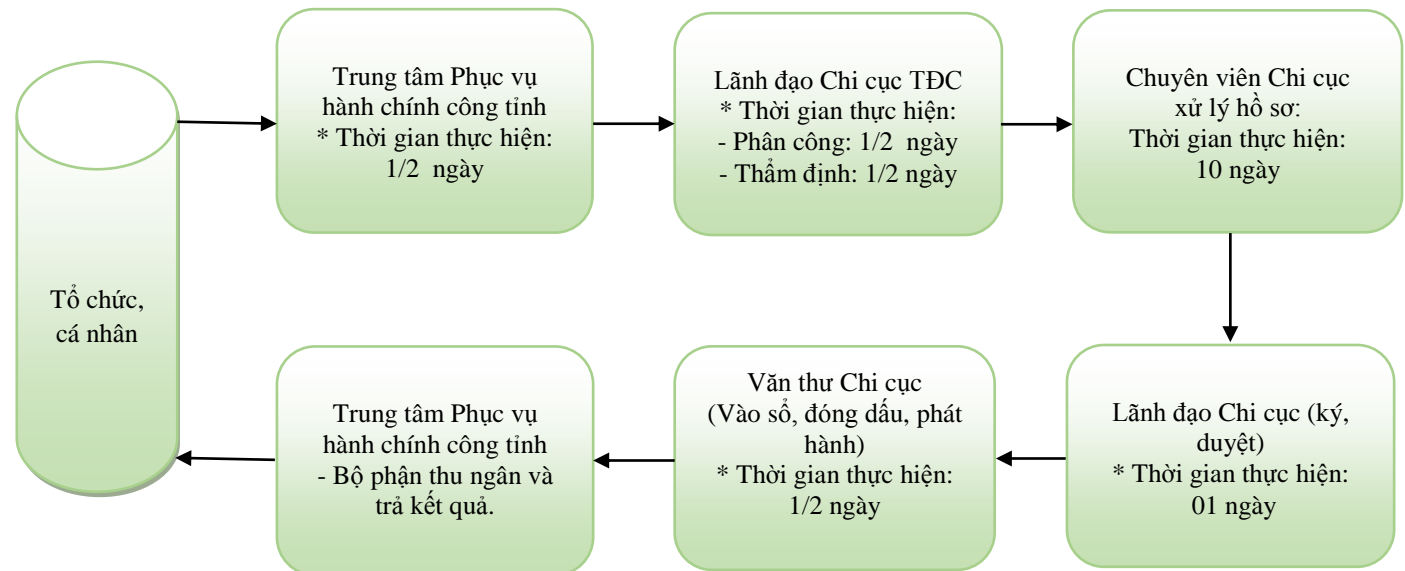
- Thời hạn lập phiếu tiếp nhận hồ sơ đăng ký và vào sổ đăng ký: ngay tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ: **13** ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ hợp lệ.

- Phí, lệ phí:

- Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường.

- Thông tư liên tịch số 28/2010/TTLT-BTC-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đối với hoạt động kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm.

• **Trường hợp 13 ngày làm việc đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ**



Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận.

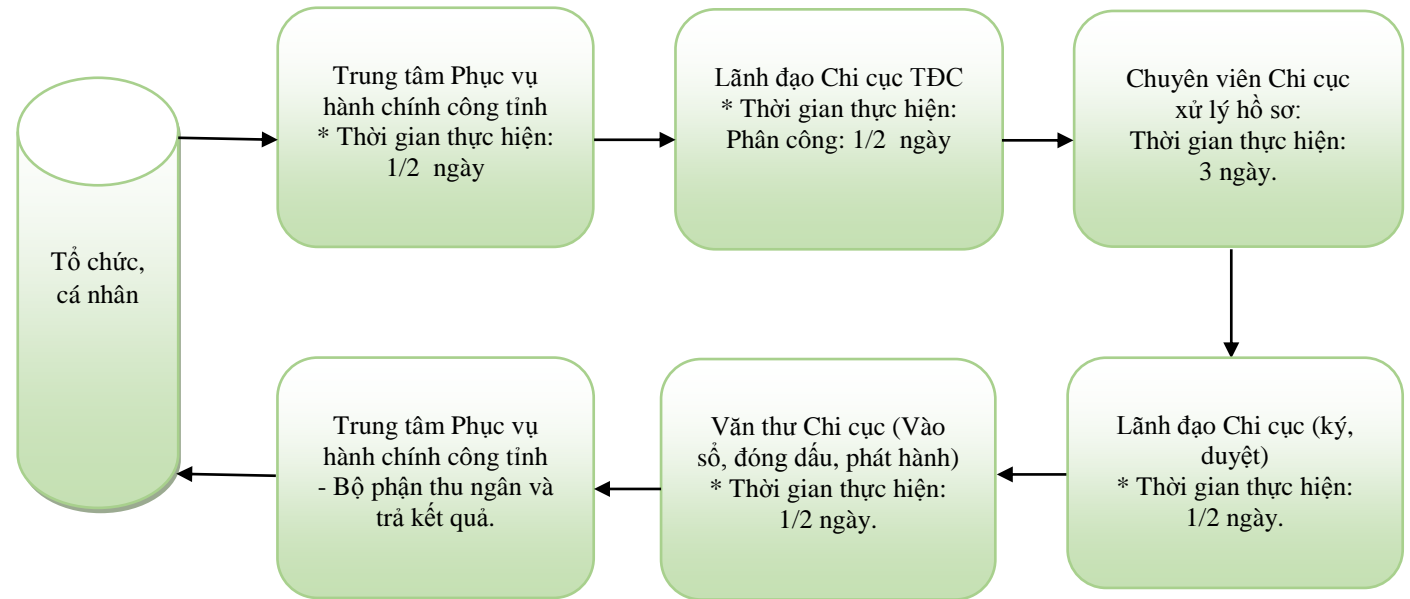
- **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn để xử lý như sau:

40

+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ và hợp lệ, Chi cục Tiêu chuẩn ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn.

+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ nhưng không hợp lệ, Chi cục thông báo bằng văn bản cho cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn về lý do không tiếp nhận hồ sơ.

- **Phí, lệ phí:** 150.000 đồng



Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.

- Thời hạn giải quyết sau: -

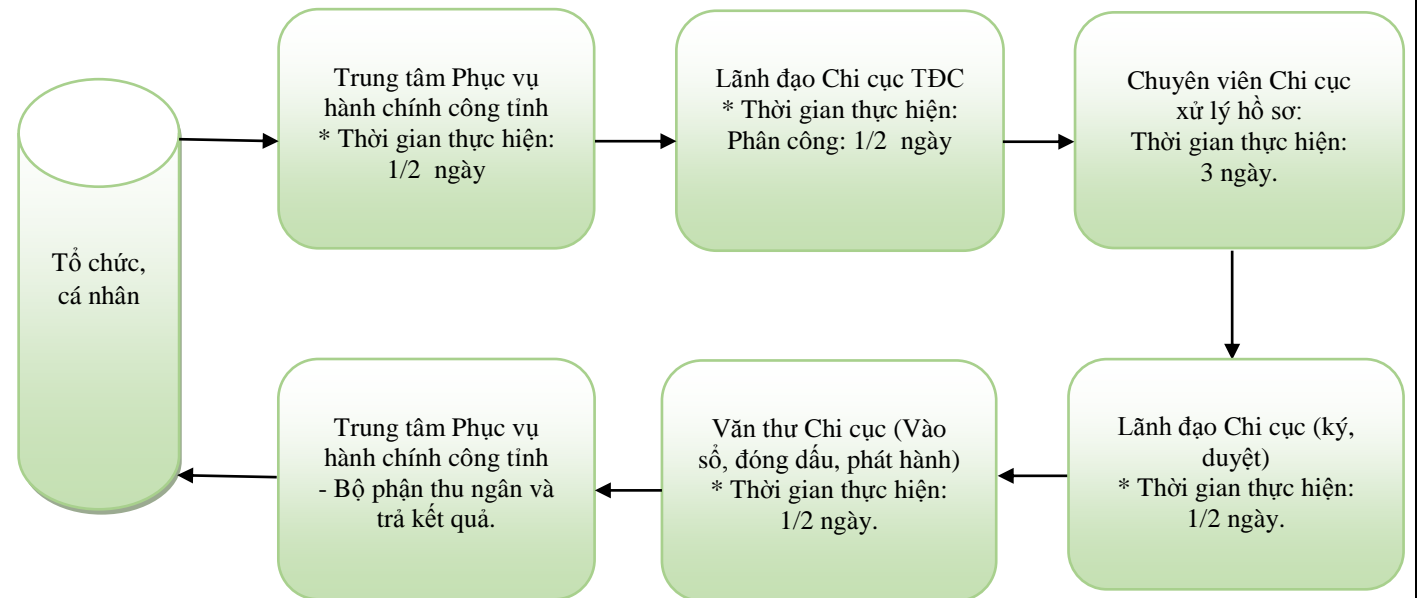
Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Chi cục phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn để xử lý như sau:

41

+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ và hợp lệ, Chi cục Tiêu chuẩn ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn.

+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ nhưng không hợp lệ, Chi cục thông báo bằng văn bản cho cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn về lý do không tiếp nhận hồ sơ.

- Phí, lệ phí: 150.000 đồng



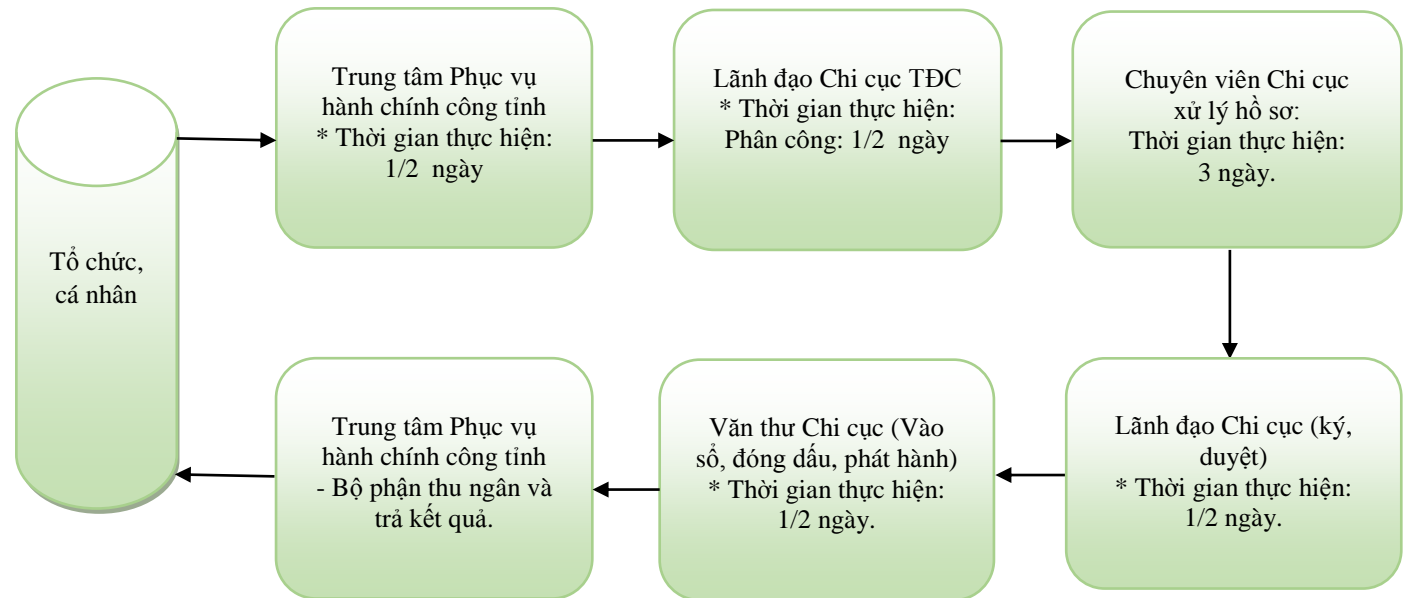
Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

- **Thời hạn giải quyết sau:** 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Cụ thể như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ và hợp lệ, Chi cục Tiêu chuẩn ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn.

+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ nhưng không hợp lệ, Chi cục thông báo bằng văn bản cho cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn về lý do không tiếp nhận hồ sơ.

- **Phí, lệ phí:** 150.000 đồng



Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.

- Thời hạn giải quyết sau:

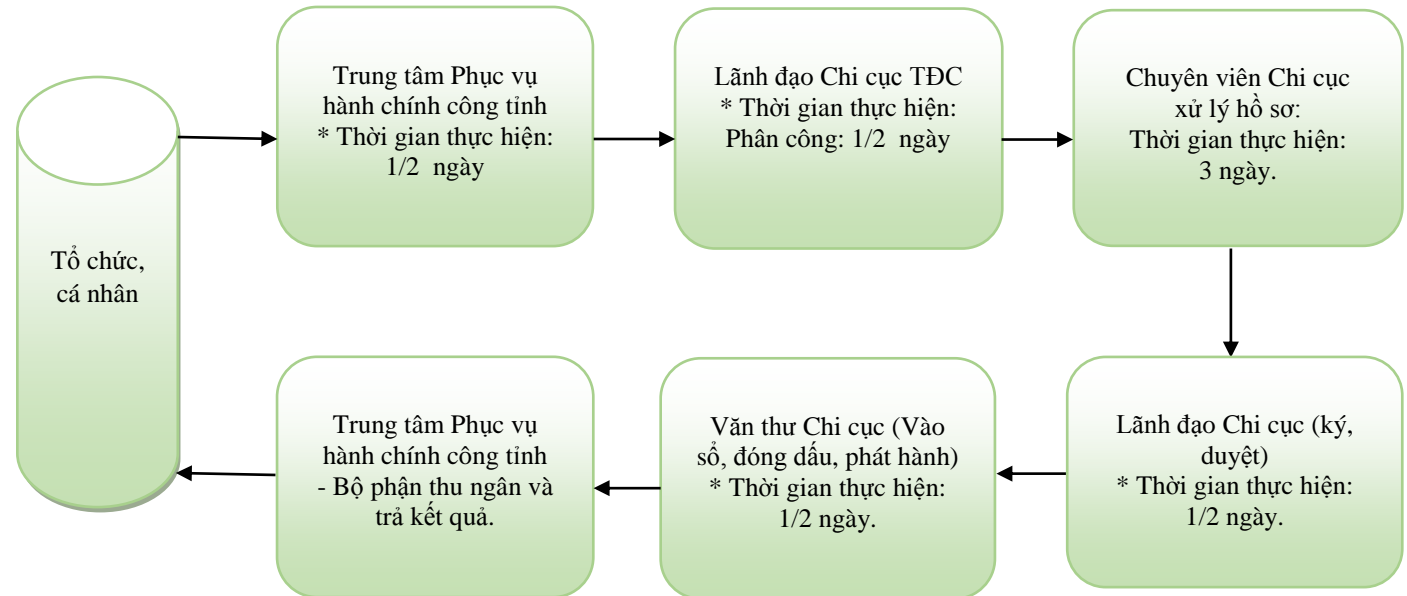
05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Cụ thể như sau:

43

+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ và hợp lệ, Chi cục Tiêu chuẩn ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn.

+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ nhưng không hợp lệ, Chi cục thông báo bằng văn bản cho cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn về lý do không tiếp nhận hồ sơ.

- Phí, lệ phí: 150.000 đồng

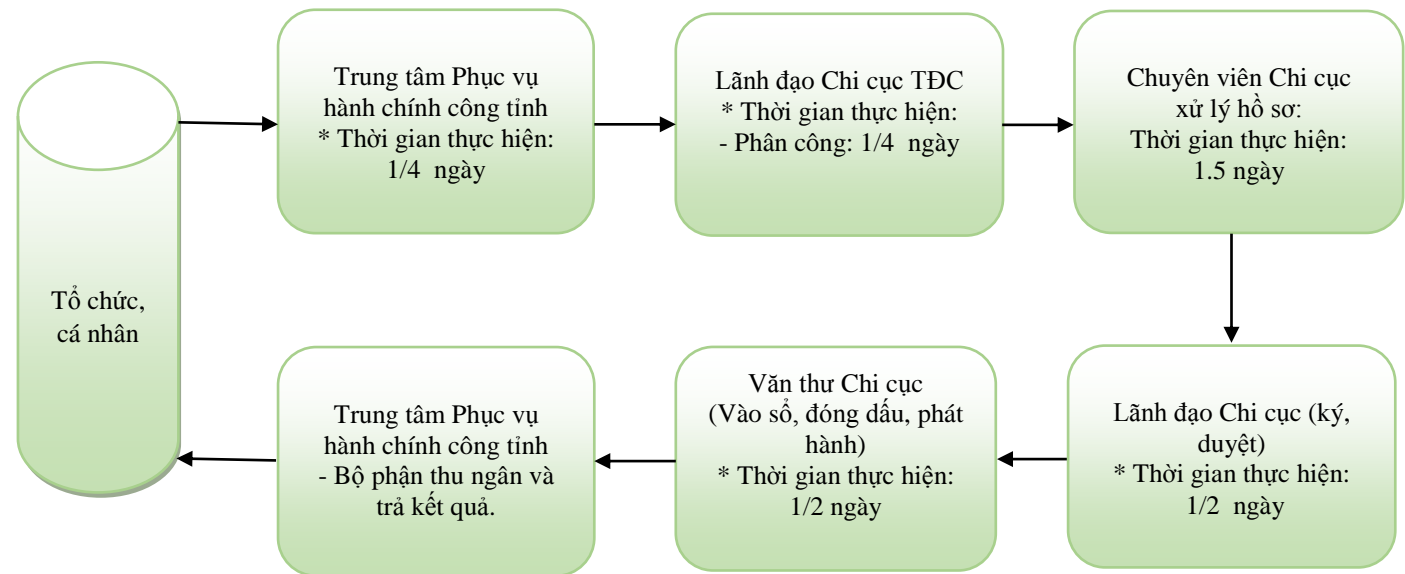


44

Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ

- **Thời hạn giải quyết:** 03 ngày làm việc

- **Phí, lệ phí:** Không quy định

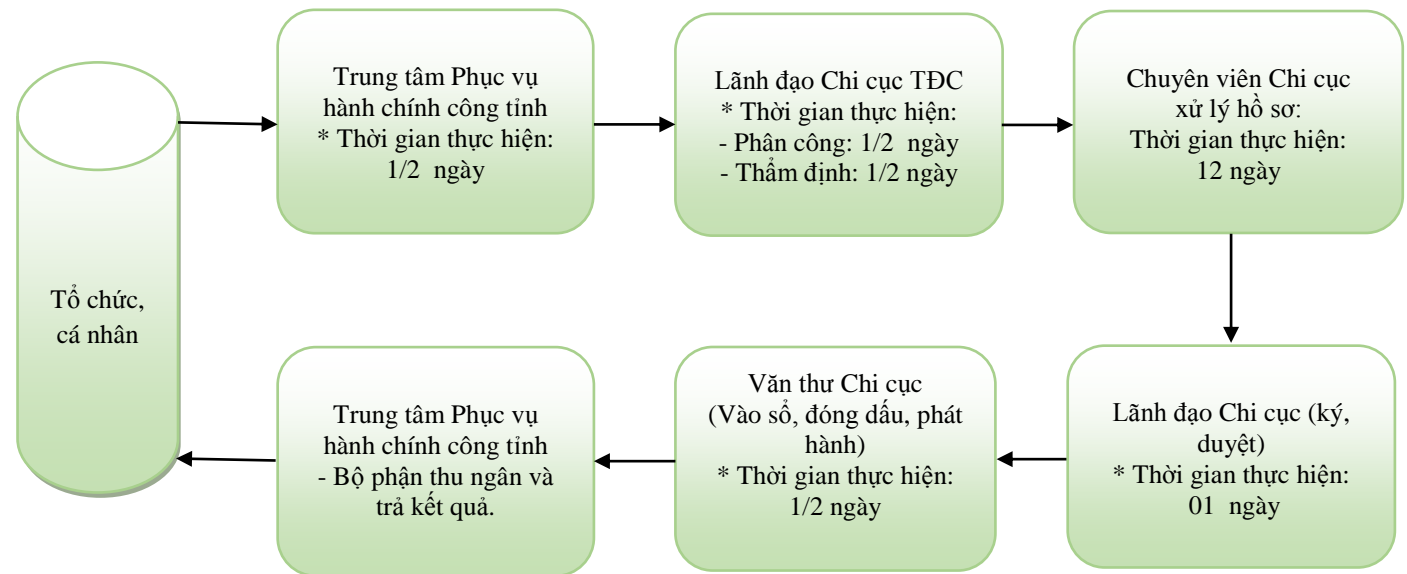


45

Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký lĩnh vực hoạt động xét tặng giải thưởng chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tổ chức, cá nhân

- **Thời hạn giải quyết:** 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

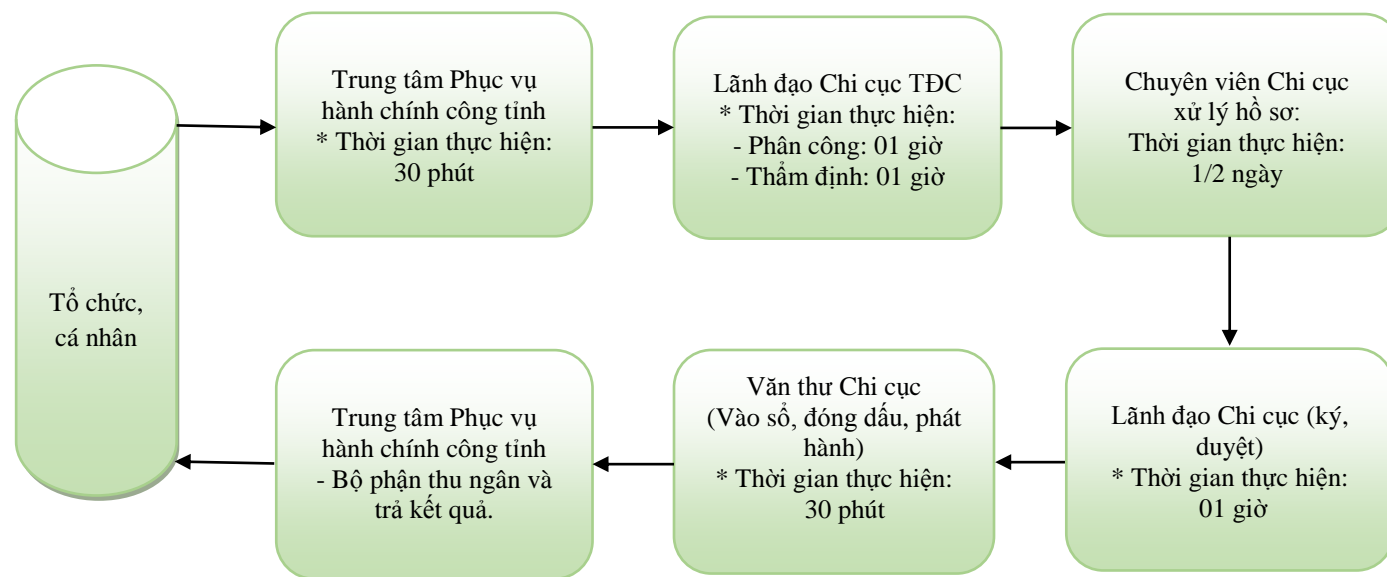
- **Phí, lệ phí:** Không quy định



46

Thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu

- **Thời hạn giải quyết:** 01 ngày làm việc
- **Lệ phí kiểm tra:** Không quy định.



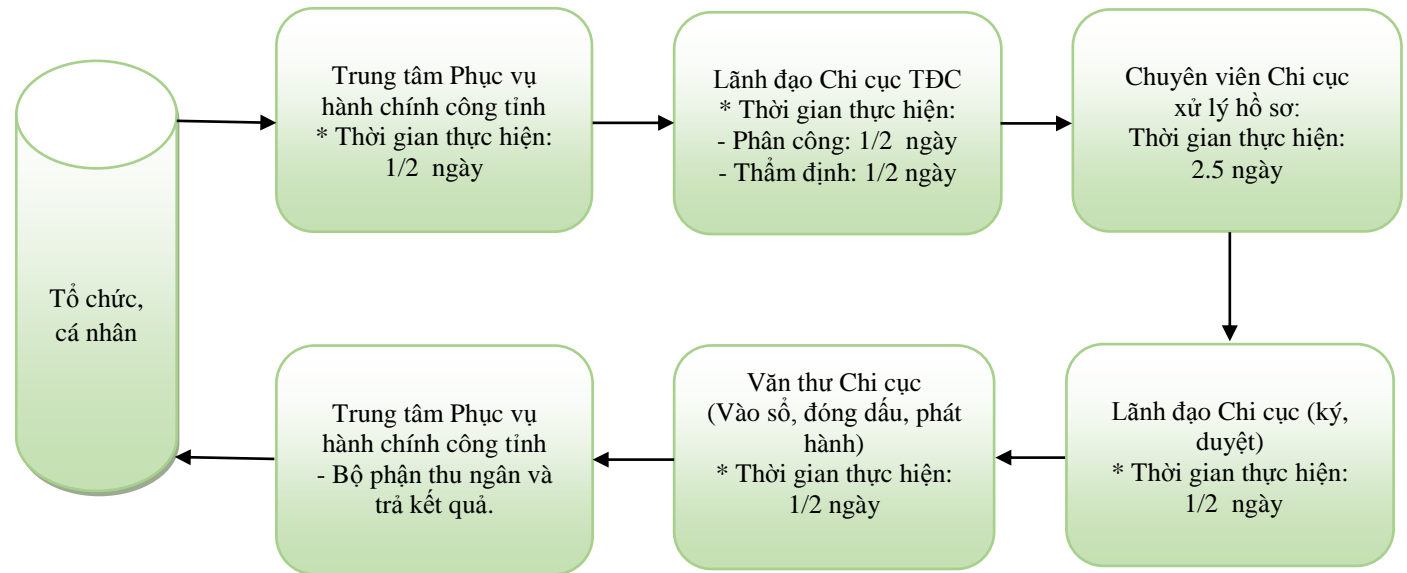
47

Thủ tục cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa

- Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiến hành thẩm xét hồ sơ.

- Phí: Theo quy định hiện hành của pháp luật về phí, lệ phí

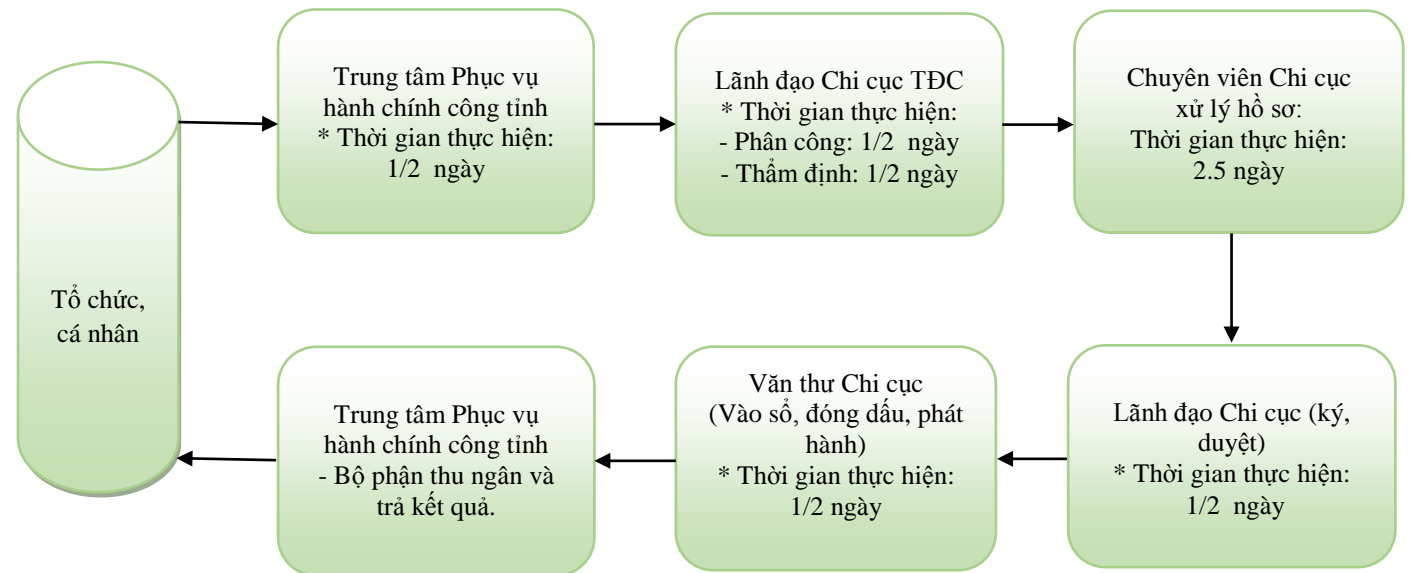


Thủ tục cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

48 - **Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiến hành thẩm xét hồ sơ:

- **Phí, lệ phí:** Theo quy định hiện hành của pháp luật về phí, lệ phí



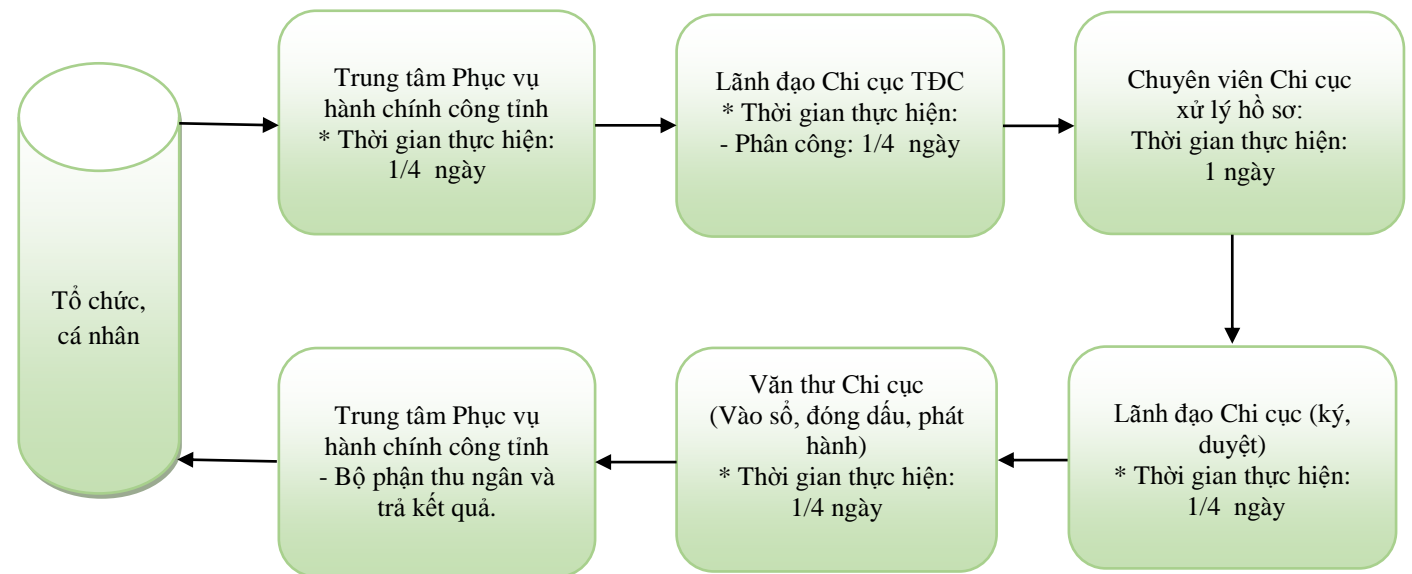
Thủ tục cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa.

49

- Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của tổ chức, cá nhân, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tiến hành thẩm xét hồ sơ.

- Phí, lệ phí: Theo quy định hiện hành của pháp luật về phí, lệ phí.



50

Thủ tục miễn giảm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu.

Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan kiểm tra có văn bản xác nhận miễn kiểm tra nhà nước về chất lượng với các thông tin sau: tên hàng hóa, nhãn hiệu, kiểu loại; đặc tính kỹ thuật; xuất xứ, nhà sản xuất; số lượng, khối lượng nhập khẩu theo đăng ký; đơn vị tính.

